

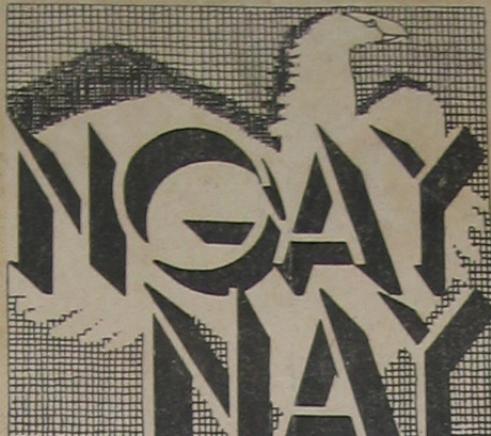
NĂM THỨ NHẤT — SỐ 31

TỜ BÁO CỦA

1. — NGÀY NAY
TRÔNG TÌM

NGUYỄN KHẮC TRẦN

MỌI SỐ 0510



2. — NGÀY NAY TRÀO PHÚNG

CHỦ NHẬT 25 OCTOBRE 1936

MỌI NGƯỜI

3. — NGÀY NAY
TIỀU THUYẾT

TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT



NĂNG THU
của Họa-sĩ NGUYỄN CÁT-TƯỜNG

LƯU-CHIỂU
VĂN-HÓA PH
Số 0563

LỜI HÓA GIẤY

(MÃY ĐIỀU NGHĨ NGOẠI LÀN
THÂN TRONG CUỘC
CHỢ PHIÊN Ở HỘI SEPTO)

T RONG chợ phiên, thè nào óng chả có một gói hoa giấy? Bó là những mảnh giấy vụn, hình cắt tròn, nhỏ hơn viên kí-ninh óng vẫn dùng, và nhuộm theo mấy màu xanh, đỏ, vàng hoặc trắng. Tiếng tát kêu nó là công-phél-ti.

Ông đi giữa những người qua lại tấp nập trong chợ phiên, chúc chúc ông lại vốc ra một nắm thứ hoa kia tung lên trời. Đề làm gì vậy?

Tất nhiên không phải để tìm cái thú trong treo được tung hoa giấy, hay để lôi cho chúng tôi biết rằng ông đã dám bô tiền ra mua nó như mọi người.

Không. Ông tung hoa là vì óng gấp những người dân bà. Nhặt là vì óng gấp những người dân bà đẹp.

Tung hoa trước một người thiếu nữ, tức là nói với người ấy:

— Thưa cô, cô đẹp lắm, tôi rất mến nhan sắc cô.

Hãy mến nhan sắc cô thôi!

Còn mến chính người cô lại là một truyền khác. Bởi vì hoa giấy chỉ thay những lời khen ngợi trong chốc lát gấp gỡ, nó chẳng pháp phori bay trên vẻ đẹp bê ngoài; chứ chưa được phép và chưa có thể là những câu tự tình thăm thia được.

Vậy, tung hoa trước người nào, người ấy tất phải đẹp. Cái số hoa giấy



XÃ XỆ GIẬN

— Ông mà tóm được con nào thì ông cầm hai tảng ông quật cho bặt máu tươi... của ông ra.



ÔNG CHÁNH-ÁN — Tha cho, nhưng từ rày tôi không muốn thấy mặt anh ở đây nữa!

— Bầm, ra ngài sắp về hưu trí?

[Dimanche illustré]

bám lên người thiếu nữ mau hay thưa là cái dấu hiệu lôi ra vẻ đẹp của cô ấy được người ta khen nhiều hay ít.

Bởi thế, có nhiều cô hết sức gửi gìn «những tiếng khen» kia trên đầu. Cũng bởi thế, có một cô không được ai ném hoa cho, tủi phận đứng khueil một nơi và... giosaic cả một gói hoa giấy lên mái tóc.

Những óng ném hoa giấy một cách thẳng thắn là những người vui vẻ tự nhiên. Bố một nắm hoa tung lên để cho người thiếu nữ trông thấy cử chỉ mình, và sảng sướng vì đã được dịp gửi sự khen phục của mình trong nắm giấy ngũ sắc.

Có óng vung tay ra ném một cách rất hữu tình: miệng mỉm cười, đôi mắt liếc.

Có óng dỗi mắt mờ mỏng, vừa tung hoa vừa thở một tiếng rất da sầu.

Có óng nhẹ giữa mặt người ta mà ném dài hoa lên. Lời hoa giấy lúc đó cũng là những lời khen, nhưng vừa khen vừa...nghẹn rắng quát:

— Cô đẹp lắm!

Đó là những óng cốt nhả làm khó chịu hơn là được lòng chúng tôi.

Lại có óng rất nghiêm trang dì gán bạn gái như dì giữa bọn thầy tu, khiến cho bất cứ ai cũng phải kính trọng. Nhưng dột nhiên óng vứt ra một nắm hoa giấy, rồi một nắm nữa, rồi cứ thế mãi; mặt vẫn không đổi nét, cứ chỉ vân霸道-mạo g như mọi óng cổ rây «nước phép» trong nhà thờ.

Cũng có óng thắc mẩy cổ đến gần, lưỡng lự mãi mới lấy ra một nắm hoa, trông trước trông sau mãi rồi cả quyết tung lên. Nhưng nắm hoa vừa tung, óng ta đã lủi đầu mất.

Về phần các bạn gái thì hoa giấy không phải là lời tặng khen nữa, vì

— Kia cô ấy bắc ghế lên
để gán mè-day.

— Thế mới gọi là bắc-dẫu
bội-tinh.

— Bầm ở nhà quê, tôi hay
cởi trần thì deo vào đâu à?

Ngym

ĐIỂM BÁO

Thật là lưỡng-toàn

Báo Ich-Hữu số 28, trong mục «Muôn

dẹp» có khuyên các chị em:

«Chớ nên dùng Glycérine (ta vẫn gọi là nước-dưỡng) mà bôi mặt, như thế thi da mặt sẽ xám và khô lại».

Cũng báo ấy số 29, trong «mục Muôn

biết» lại khuyên các chị em:

«Mỗi buổi tối nên bôi lên mặt ít Gly-

cérine (ta vẫn gọi là nước dưỡng) thi

da mặt sẽ mát dịu và không khó

khan».

Thật là báo Ich-Hữu có khác, hai điều khuyên đều có ích cả. Nhưng các chị em còn phân vân chưa biết nên chọn điều ích nào hơn. Vậy xin mách hộ là: chỉ cần muôn sáu thì nên theo điều khuyên

ở số 28; còn chị nào mốn đẹp thì nên

theo điều khuyên ở số 29 — như thế

thật là lưỡng toàn.

Trần-An



MẶT TO...

XÃ-XÈ — Ông kia ra ứng cử
nghị-viên thay mặt chúng minh
dấy!

LÝ-TOÉT — Thảo nào mặt to
khiếp! Nhưng chỉ thay nỗi hại
người là cùng!

Lãnh LATI

ĐỘC QUYỀN ĐÓNG-DƯƠNG

LEN, DẠ và TƠ LỤA, mới về đủ các kiểu
Có bán hàng NỘI-HÓA của tây và tàu
BAI-LÝ

cho hiệu Nước hoa và Phấn COTY,
ban buôn và bán lẻ, xin mời quý khách莅 xem sê rô

MAI-ĐÊ

26 phố hàng Đường — HANOI

BASTY!!!

Indémaillable. . . . 1p90

Bản biều mới dệt được chemisette indémaillable bằng
pur fil mặc rất mát và bền, giá bán mỗi cái: 1p90

Mua buôn có giá riêng đặc biệt. Kính mời đồng bào
chiếu cố cho công nghệ nước nhà được mau tiến bộ

Xin viết thư về hỏi mẫu hàng ở chính hiệu:

CỤ CHUNG
100, RUE DU COTON HANOI

1° TRÔNG



VA TÌM

TÙNG TUẦN LỄ MỘT

VIỆC THẾ GIỚI

THẾ GIỚI hiện nay trải qua một thời kỳ khó khăn. Người ta đương lo sợ đợi một cuộc chiến tranh ghê gớm xảy ra ngày mai. Cuộc nội chiến Tây-ban-nha muốn như là ngòi lửa dẫn đến cuộc đại chiến ấy. Nội các Léon Blum nước Pháp, chính vì muốn giữ ngòi lửa ấy lan ra nơi khác, nên đã hô hào các nước không can thiệp vào việc Tây-ban-nha. Các cường quốc chưa có ý định hành động ngoài ra.

Gần đây, Nga và Cộng sản đã ký hai hiệp định. Một là hiệp định quân sự với Anh, và một là hiệp định quân sự với Pháp. Anh đã ký với Nga để bảo vệ ven biển Bồ-dào-nha và các nước Tây-ban-nha, lấy cớ rằng chính phủ Bồ-dào-nha có cảm tình với phe nghịch Fraudo và sẵn lòng cho Ý, Đức mượn đường dem binh khi giúp phe ấy. Còn Ý và Đức thì tuyên bố rằng Nga ngầm giúp chính phủ Tây-ban-nha.

Trong khi ấy, bên Đức, ở Đại hội nghị Nuremberg, thủ trưởng Hitler diễn thuyết, tự cho là đội quân tiên phong di phá « giặc cộng sản », và yêu cầu trả lại Đức những thuộc địa đã mất. Cuộc diễn thuyết ấy, theo liên với những việc dem quân đến miền Rhénanie, lăng kính bị và tăng hàn tại ngũ, khiến thế giới trở lại sống trong bầu không khí ngờ vực trước trận Âu chiến năm 1914.

Còn nước Pháp thì tình hình y như tinh hình thế giới thu nhỏ lại : khuynh hướng bình dân dương chổng cù với khuynh hướng độc tài. Thủ thuyền bất hòa với các chủ, bất công vẫn còn nhiều. Đảng cộng sản thường xung đột với các hữu đảng. Đảng của đại tá De la Roche bị giải tán,

và đại tá bị cáo về tội lập lại một đảng trái phép.

định dai phu. Lai điều đó đáng để ta suy nghĩ.

VIỆC TRONG NƯỚC

Hồi lợ

VŨ hồi lợ ở Phan-thiết đã kết liễu ông tuần-phu Mai-hữu-Lan bị giáng mõi trát và thải hồi; ông án Trương-Ký bị giáng một trát và về nghỉ nhà hai năm không lương; ông huyện Lê-thượng-Vân bị giáng một trát và tái hồi.

Tuy nhiên sau lui có việc khác. Ông nhà Võ Bác-Sem ở Thành-lập bị tống ngục hứa eru về việc mìn mìn và có tội là thay đổi bản K.

Sau Tắc-chia có một lần huyện Đặng-trần-Cung. Dân kinh ông ta may khoán ăn tiền, nên dù phải đối với phủ Thống-sử định liêu. Ông Cung là một ông huyện trẻ và có học mới. Ông Cung lại có tiếng là một nhà giàu có ở Hanoi, và sinh trưởng ở một già

Hai người, hai việc

HAI ông quan cai trị, hai ý kiến khác nhau, có khi trái ngược nhau.

Ông Virgili, đốc lý Hanoi, đương hết sức yêu cầu với ông Thống-sử xin trích ở công quỹ Đông-duong hay miền Bắc một số tiền lớn để mua nhiều ô tô có mắc máy truyền thanh, di khắp các làng ở thôn quê để báo những tin cần biết cho dân chúng, và truyền bá tư tưởng cho họ. Thật là một sáng kiến đáng khen.

Ông Hailewyn, công sứ tỉnh Bắc Giang, m tháng nay nâng mồi khang mìn, sự hóng mìn m gát mìn mìn, tại hàng rào ruộng và tên già biến bị lợt, đã ra lệnh cho các tang phu mìn vira hết cả dồn rì, miễn mao để làm lê đòn vũ trong ba đêm ngà.

Kết quả : trời vẫn nắng

Thi hành luật xã hội

ONG Toàn-quyền, theo lệnh chính phủ Pháp, đã ra một đạo nghị định về luật lao động : theo đạo nghị định ấy, kể từ 1er Novembre 1936, thời thay đổi một ngày không thể bắt làm quá 10 giờ ; kể từ 1er 1/37, không thể quá 9 giờ ; và kể từ 1er 1/38 không thể bắt làm việc ban đêm, mà mỗi ngày phải cho họ nghỉ luôn 11 tiếng đồng hồ. Mỗi tuần lễ, thi hành sẽ được nghỉ 24 giờ đồng hồ, và mỗi năm, sẽ có quyền nghỉ ít nhất là 5 ngày sinh có lương kể từ 1er 1/37 và 10 ngày kể từ 1er 1/38.

Ấy thế là lao động « bắt chiếm tinh nhuệ thành » như lời sấm náo của ông Trang-Trinh. Còn những luật xã hội khác ở bến Pháp, chắc rồi nay mà ta sẽ thấy lú hành ở đây : đó là một điều đáng mong chờ.

Nhưng hình như là một điều bức xúc cho các ông chủ, ăn sang, mặc ấm, ngồi êm. Các ông ấy thường người tần... nhưng thường người các ông ấy thôi.

Các ông ấy lại bức lực về nỗi các ông ấy còn đương bẩn thỉu nên hay không nên — không nên nhiều hơn — thi hành luật xã hội, thì bỗng dạo nghị định kia xuất hiện, khiến cho các ông tung hùng, nhìn nhau ngạc ngỡ. Các ông ấy bèn xuôi phòng Canh-nông và phòng Thương-mại — ở các phòng ấy chỉ có bọn các ông — đánh diện về bộ thuộc địa giải bao tám sự. Theo diễn tin ấy, thi hành luật xã hội không hợp thời vì tình hình kinh tế trong nước đương khó khăn và có lẽ có hại lớn cho xít Đông-duong nữa.

Sự thật, cuộc cải cách ấy chỉ có hại lớn cho tất cả các ông ấy.

Hoàng-Đạo

LOẠI SÁCH LÁ MÃ

ĐƯƠNG IN

TIÊU SƠN TRÁNG SĨ	(2 tập) (nhà in Thụy-Ký)
MAI HƯƠNG và LÊ PHONG	(nhà in T.B.T.V.)
VÀNG VÀ MÁU	(nhà in Thụy-Ý)
ĐỜI MƯA GIÓ	(nhà in Việt-Bảo)

MỘT GIA ĐÌNH HIỆM CÓ Ở TRẦN GIAN GIA ĐÌNH BÀ CURIE

(Tiếp theo)

ÁI TÌNH

NGÀY 25 tháng 7 năm 1895, hai ngọn đèn khuya tắt thật, nhưng mà lại sáng lên để soi chung một căn phòng.

P. Curie và Marie vừa lấy nhau. Họ gặp nhau một ngày kia ở nhà giáo-sư Kowalski. Khi trông thấy Marie, Pierre tự nhiên thấy quả tim rung động. Rụt rè, chàng ngỏ ý với Marie, nhưng có thiếu-nữ mắt trong xin nghĩ dã. Cô đã hi sinh đời cho khoa học, và không nghĩ đến ái tình. Cô trở về thăm nước nhà để hỏi ý kiến quê hương, phong cảnh ngày còn trẻ.

Pierre viết thư cho Curie, có câu : « Thật là một sự tốt đẹp mà tôi không dám tưởng đến, nếu chúng ta được gần nhau để theo đuổi mong tưởng của đôi ta : cái mộng cứu quốc (1) của em, cái mộng khoa học và nhân loại của chúng mình ».

Marie trả lại Paris nhận lời. Hai vợ chồng được biết những ngày sung sướng : họ có 400 quan một tháng, một căn phòng nhỏ và — trời ơi là sang trọng — hai cái xe đạp để đi chơi.

Hai vợ chồng rất yêu nhau. Những lời họ nói với nhau, tuy là những lời bàn về khoa học, nhưng mà chính thực là những lời đầm thắm ái tình.

Khi Pierre nói : « Tôi tưởng những tia sáng của Crookes vị tắt đã phải là một sự chuyen động của ánh sáng thường », câu ấy có nghĩa : « Anh yêu em lắm, Marie »

Cũng như : « Tia sáng ấy cũng không phải là một trạng thái rung động hay uyên chuyền », nếu đem phả ra nghĩa thường, có lẽ là : Em cũng yêu anh lắm, anh Pierre à » chứ không sai.

SỰ PHÁT MINH

Crookes, Roentgen, Henri Poincaré, Henri Becquerel là những nhà bác học đầu tiên nghiên cứu đến sự phát tia sáng của một vài vật.

Marie và Pierre cũng tìm tòi về đường ấy. Thi nghiệm với một thứ quặng (la pechblende), Marie tìm ra đầu tiên chất polonium — vì kỷ niệm nước nhà, Pologne, nên

1) Nước Pologne, quê hương của bà Marie, hồi ấy đang bị nước Nga chiếm cùi.

đặt như thế — rồi ít lâu phát minh ra được chất quang tuyền(radium).

Nhưng chất radium kỳ lạ ấy phải lấy ra trong hàng tản pechblende (2); Marie và Pierre không có tiền mua chất đó, cũng không có phòng thí-nghiệm để làm việc.

Tuy vậy, hai vợ chồng không do dự.

— Túng thiếu hàng năm cũng được, nhưng mà phải cứ nghiên cứu.

— Chà, cũng song. Cái áo này tôi còn mặc được.

— Tôi sẽ nhịn uống cà-phê.

— Mùa rét này, ta sẽ không đốt củi nữa.

Thế là hai người thuê một cái nhà để làm việc. Mùa nực thi nóng như cái lò, mà mùa rét thi rét cắt ruột. Mặc vơ chồng vẫn can đảm làm việc. Họ làm việc suốt ngày, mệt nhọc, kém ăn uống, nhưng vui vẻ mỗi khi trông thấy ánh quang-tuyền lấp lánh trong phòng thí-nghiệm.

Không ai biết đến họ cả. Nhà báo, các nhà báo học, cả thế giới không biết họ. Họ vẫn cứ làm việc, vẫn cứ yêu nhau.

Mỗi buổi chiều, vợ chồng trở về căn nhà nhỏ hẹp : một nụ cười của con trẻ làm họ vui lòng.

Vì họ có ba đứa con, tôi kể theo thứ tự : Irène, quang tuyền và Eve.

DANH VỌNG

Có cần gì phải nhắc lại nhiều những nỗi gian truân mà đôi vợ chồng trẻ ấy đã trải qua ?

Chính họ ngạc nhiên hơn hết khi nhận được phần thưởng vật lý học Nobel. Chính phủ Pháp lại tặng Pierre cái giải đỗ Bắc đầu bội tinh nữa.

— Đề làm gì ? Pierre nói. Tôi không thiếu một cái phẩm hàm, nhưng thiếu một cái phòng thí-nghiệm.

Người ta bèn mở một lớp « vật lý học và quang tuyền » ở trường

2) Mọi tản pechblende chỉ có một tí radium. Vì vậy radium rất đắt : 1 gramme (phản tay) giá gần 10 vạn bạc.

Sorbonne cho Pierre dạy, và dón Pierre vào viện Hàn lâm khoa học.

Nhưng tất cả chứng áy danh dự vẫn không thay đổi tình hình của Pierre và Marie. Họ vẫn yên tĩnh và kín đáo làm việc.

SỐ MỆNH

Nhưng thần số mệnh vẫn ghen ghét kẻ tài hoa. Ngày 17 tháng tư năm 1906, Pierre đi ngoài phố đang ngâm nghĩ thì bị xe ô tô cán chết...

Trước xác chồng, bà Marie không khóc được nữa, vì lẽ không đủ giải cái tang đau đớn quá. Không những một người chồng yêu quý mất đi, mà khoa học cũng mất một nhà bác học có tài.

Tuy vậy, bà Marie phải nén cái buồn mà phấn đấu. Nhân loại còn cần đến bà. Bà thay chồng theo đuổi công việc tìm tòi, lập ra quang tuyền viện (Institut du radium), dùng quang tuyền cứu không biết bao nhiêu nhân mạng trong hời Âu chiến. Từ đó, bà đại biểu trước hoàn cầu cho tinh thần nhân đạo và sáng kiến của nước Pháp. Một lần nữa, giải thưởng Nobel đến công cho bà.

Những câu truyện của cô bé Marie Słodowska đến đây là hết rồi. Cái trí thông minh sáng suốt vẫn còn rung động, nhưng tâm hồn bà đã chết từ ngày Pierre Curie bỏ mang. Cho đến ngày 4-7-1934 bà từ trần.

CÂU TRUYỆN VĂN CÒN

Nhưng mà không, câu truyện đẹp đẽ này chưa hết. Câu truyện lại bắt đầu, nhưng bắt đầu với hai nhân vật khác, tuy cũng dòng giõi thông minh và trong sạch ấy.

Nếu ta đem kỹ vãng so sánh với hiện tại và tương lai, ta sẽ thấy rõ ràng có Irène Curie cũng bắt đầu sống như cô bé Marie khi mới đến học ở Paris, mà

Fédéric-Joliot cũng theo đuổi công việc khoa học như Pierre ngày trước. Và cả đến cái ái tình của đôi thanh niên này lại không giống như hết cái ái-tình của Pierre và Marie trước kia sao ?

Năm 1925, ở viện quang tuyền Joliot vừa mới lấy Irène, Cộng cả hai chưa đầy 50 tuổi; nhưng ái-tình đôi bên, nhưng lòng nhiệt thành hăng hái giúp họ nghiên cứu những cái bí mật vô cùng của vũ trụ. Đôi bác học trẻ tuổi này tìm ra được nhiều chất quang tuyền nhân tạo.

Tôi không nói đến những sự phát minh của họ ở đây. Tôi chỉ cần cho bạn đọc biết câu truyện lạ lùng và liên tiếp của hai thế hệ, giảng buộc nhau vì giõi giõi và vì ái tình trong công việc tìm tòi khoa học.

TỬ GIẢI THƯỞNG NOBEL ĐẾN CÔNG VIỆC XÃ-HỘI

Năm 1934, Frédéric Joliot và Irène Curie được giải thưởng Nobel. (cái giải thưởng Nobel thứ ba trong gia-dinh này).

Hai nhà bác học này đều có tư tưởng xã-hội. Họ nghĩ rằng cái tài của họ không có quyền cho họ được đứng đằng với đám bình dân y học, với những sự đau đớn của những người nghèo khổ, không có hy vọng, không có tương lai.

Cho nên, ban đêm, khi lũ trẻ đi ngủ cả, hai « bạn » Joliot và Irène đi diễn thuyết ở một cuộc hội họp bình dân nào, họ không dang tay nhìn những cái đau thương của kẻ khác trong khi họ được sung sướng.

Vì thế cho nên ta thấy hai nhà bác học được giải thưởng Nobel ấy, bàn luận những sự cải cách với một người phu lục lộ mà một mảnh bàng sơ học cũng không có.

Cho đến khi Irène được vời làm thứ trưởng bộ nghiên cứu khoa học, hai vợ chồng lúc nào cũng gần gũi dám người nghèo khổ trong xã-hội.

(Ta không nên quên, trong câu truyện này, không nói đến em bà Irène Curie là Eve Curie, hiện giờ là một nhạc-sĩ và nữ-sĩ có biệt tài. Thông minh và tình cảm, khoa học và nghệ-thuật có đủ cả trong giõi giõi Curie).

(Paris Soir Dimanche)

GIỌC DƯỜNG GIÓ BỤI

BÃ CÓ BÁN

LOẠI LÁ MẠ Op.25



XÃ GIAO

PHÉP XỬ THÉ (1)
XVI

THU TÍN

(Tiếp theo)

IV. — **Thiếp.** — Một câu thiếp có thể thay một bức thư dài, nếu ta ít thời giờ, hay ít truyện nói. Một vài câu hay một vài tiếng mà phai lên một tờ giấy lớn, không bằng viết vào một lá thiếp nhỏ, không nên trường là vò lè.

PHỤC SỨC

Ngày xưa ta dùng toàn quốc phục, vẫn để phục sirs không phiền phức như bây giờ, nhất là đối với dân ông. Ta hiện đương ở thời kỳ y- phục «bầu lỗ», không ai để ý gì đến qui tắc cả. Ai muốn mặc ta thì mặc, ai muốn mặc tây cũng được, mà nói đến áu phục thì, trời ơi! còn có thể nào tưởng tượng được sự bừa bãi của người Annam. Trong một bữa tiệc, ông thi mặc thường phục với cả cái cỗ sơ-mi nát nhão và xác sờ, ông thi bạn smoking, ông thi habit, ông thi spencer (mà chưa chắc các ông đã mặc đúng phép, cho ra hồn smoking hay habit!), rồi xong bữa tiệc, cir bỏ habit ấy, các ông lười thõn vào các tiệm khiêu-vũ để «thi lè» với các cô gái nhảy! Ngày tết hay trong đám cưới, có lầm ông đem khoe bộ smoking với hai cái «vợ» lụa bóng nonhàng của nó dưới ánh nắng chang chang. Có một ông ở một tỉnh nhỏ kia, mặc spencer đến lễ tết ông Công sứ ngày mồng một tháng giêng tây, trong khi những người khác ra đường phải khoác pardessus mà còn run bát người lên! Cùng ông đó, trong một dạ hội, có ông Công sứ diễn thuyết, mà mặc sơ-mi phanh cổ (col Danton), và sơ-mi... lại là chiếc áo pyjama nhau nát của ông ta, đến nỗi ông sẽ phải hỏi những người khác: «Đó là một người An-nam hay một người Tàu?»

Thành thử nói đến phép ăn mặc của ta bây giờ, ngoài những điều chỉnh cần về quốc phục, lại phải tì mỉ nói từng li từng tí những điều rất thông thường về áu phục! Không phải là một công việc thú vị mấy!

Và lại còn y phục của các bà nőa?

A.- Y phục dàn ông

Có hai thứ: quốc phục và áu phục.

Quốc phục. — Trừ những người thi, những người làm ăn nghèo và vất vả, trong khi làm lụng có thể dùng một thứ y phục nőa tay nőa ta không kè, còn không bao giờ ta nên ăn mặc «hầu lỗ» như thế, nếu ta muốn là người lịch sự. Phai mặc hoàn toàn y phục ta, nghĩa là: đổi khăn, mặc áo dài (khi ra đường, khi tiếp khách) và quần ta (chứ không dâng quần tây như vài người trong Nam), đi giày láng au-nam (nhưng cũng có thể châm chước dùng giày tây bằng da láng). Khi mặc áo dài thâm, thì ở trong phải có áo trắng dài mặc lót. Áo lót mình phải là áo cinh au-nam, chứ không nên mặc áo pyjama để hở những giòng giọt xanh, đỏ, tím, vàng

ở hai bên hông như một vài câu hé con

Khi ở nhà, có thể mặc áo cánh, nhưng đó không phải là y phục tiếp khách. Có khách đến, trừ phi người rất thân, như người nhà rồi, — phải khoác áo dài để tiếp, do dài trắng cũng được. Nhưng nếu ông vẫn giữ cái quần «cháo lỗ» hoặc nát nhau như mới ngủ dậy, thì bao nhiêu lẽ phép của ông đối với khách cũng là bỏ đi.

Một người tự trọng không bao giờ mặc những quần áo nhau nát, hay cầu ghét, hay thủng rách để tiếp khách, đề ra đường hay đề tới thăm ai. Tuy lúc tiếp khách có thể it chỉnh tề hơn lùi ra đường, nhưng không phải là nên cầu thả. Nếu ông bắt chước được người xưa, trình trọng đội khăn chính tề để tiếp khách, thì cũng không hại gì. Nhưng không cần lâm, nếu khách của ông chỉ là... bạn, không phải là những bợe... «thượng khách». Tiếp bạn một cách trình trọng quá, tức là bắt bạn không được tự nhiên, và câu chuyện sẽ kiểu cách và ngượng nghịch.

(Còn nữa)

1. Xem N. N. từ số 16.

CON DƯỜNG HẠNH PHÚC

Sự khang kiện và sinh lực có thể gây được

(Tiếp theo)

Ăn những lúc nào? — Chứ nên ăn khi dồi, và đừng giờ cơm hàng ngày. Chứ có một thứ khai-vị (appéritif) tức là sự đợi. Nếu hổn ba hay bôn ngày không thấy đợi, thì nhìn ăn ngắn ấy ngày cũng không sao, hay là chỉ uống nước rau, nước nho, hay ăn hoa quả có nhiều nước. Nên tránh những cái đợi và vì thói quen: sáng dậy mà trống đợi là nhảm, chử trit khi đã tập thể-thao xong, thì cái đợi ấy mới có lý. Mỗi ngày, ta phải ăn ba bữa: bữa sáng, ăn hoa quả có nhiều nước; bữa chiều ăn nhẹ thôi, và không ăn thịt; bữa tối thì ăn nhiều hơn. Bổ hàn những bữa ăn lót da buổi chiều, và bữa ăn đêm. Nên đợi là một phép chữa bệnh mâu nhiệm vô cùng, không hại sức khỏe mà lại bảo vệ cho sức khỏe nőa.

An thế nào? — Rất thông thả; nhai

Bước đầu của Henri Béraud trong làng báo

H. Béraud thuật lại cho mấy nhà báo nghe một câu truyện rất lý thú của ông, khi mới bước chân vào làng báo:

Một hôm tôi phải viết một bài tin báo ông Henri Bordeaux tới kinh-dò quận Gironde. Trên đầu bài ấy, tôi viết: « Ông H. Bordeaux đến Bordeaux ». Như thế thật là rõ ràng, nhưng lại rõ ràng quá, khiến ông chủ bút bắt tôi phải tim cái dấu để khác. Tôi liền viết:

« Ông H. Bordeaux tới Gironde ». Cũng không xong. Tôi phải làm thế nào cho vừa rõ ràng lại vừa không phải nhắc lại hai lần chữ Bordeaux. Khó nghĩ chura! Không ngại gì cả và cũng không dưa cho ông chủ bút xem nőa, tôi cho in lên trên bài ấy như thế này: « Ông Henri Bordeaux ở nhà ».

Hôm sau, nhà báo mời tôi ở nhà thật.

T. HUÂN thuật

Một chữ của Rudyard Kipling

Nhà tiểu thuyết đại tài của Anh thường bán văn minh bằng cách đếm chữ ăn tiền. Mỗi chữ ông ta bán là 3 quan 75.

Một hôm một nhà khôi hài gửi cho ông số tiền 3 quan 75 và viết kèm một phong thư đại khái nói rằng mình thường vẫn hâm mộ

Kipling, nhưng vì túng bẩn nên nhờ Kipling bán cho một bài văn gồm có một chữ mà thôi, và chữ ấy phải làm vui lòng anh ta mới được.

Kipling tiếp được thư và tiền, liền trả lời có một chữ thon-lon: « Merci ! » (Cảm ơn)

(Mon Journal 1929)

rút kỹ, cả những đồ ăn lỏng như súp, sữa, cháo. Ăn nhai kỹ tức là đã tiêu hóa được nőa phần rồi. Không nên dùng thứ gì kích thích: muối ăn ít thôi, hạt tiêu, ôt, bột cải, (moutarde) v. v., thi triết hân. Lấy chanh thay dấm. Chứ nên uống nước lã. Ăn cơm nên nói chuyện vui, cười, đừng cãi nhau; đồ là thuốc tiêu cơm tuyệt diệu.

Ăn những gì? — a) Bữa sáng, ăn quả sống (hạt rẽ, lê, táo, cam, chuối v. v.) còn nhiều chất tươi. Nếu không có quả tươi, thì ăn quả phơi khô, lại trite được bệnh táo nőa. Đừng nên bô vỗ, bô hột, vì những thứ đó kích động ruột và khôi táo.

b) Bữa chiều phải rất nhẹ, nếu cần di ngủ ngay, hoặc có thể ăn nhiều nếu đến nőa đêm mới ngủ. Không bao giờ nên ăn thịt về bữa chiều (thịt bò, lợn, cá, chim, gà, v.v.). Ăn những thức ăn có chất nóng (calories) và có các thứ muối (sels minéraux). Đừng luộc rau, đậu, nên hấp, đồ. Nước rau có chất muối không nên bỏ. Uống thì lốt nhất là lúc ngủ dậy. Uống nước lã, hay cho thêm nước như cung được.

Thịt, cá, nếu muốn ăn cũng chỉ nên ăn ít thôi: ta cần năng bao nhiêu kilos thì nên mỗi ngày ăn ngắn 50 grammes thịt, cá. Đừng ăn pâtés, thịt hộp, cá hộp, chim săn để thối (gibier faisandé) vì các chất bầy bẩn (hors d'œuvre) của người Âu.

Thực đơn nên giản dị: cảng ít thức ăn trong một bữa cơm cảng lối.

III. Tắm. — Ba thứ tắm buổi sáng (triple bain matinal): tắm bằng nước, — tắm bằng không-khí và bằng ánh sáng. — tắm trong phòng (bain intérieur), nghĩa là rửa mặt.

a) Tắm nước — dùng bồ tắm, nước nóng, lạnh hay ấm; hoặc đội nước, hoặc đắp nước lên mình bằng khăn ướt hay bằng tay những nước (chỉ một bát nước cũng đủ): cần nhất là phải xa nước kháp thân-thể, từ đầu đến chân, rồi lau thật mạnh, sát mạnh cho khô, và bóp nghiêm các thứ thịt.

b) Tắm không-khí và ánh sáng. — Tập thể-hao, hay rửa ráy, trang điểm, nên bô hêt quần áo, mở rộng cửa sổ, bắt cứ mùa nào cũng vậy. Nếu sợ ái nhón, thì rủ man là đủ. Ở nhà què thì tiện nhất là tập thể-hao gữa cánh đồng.

c) Tắm trong phòng — Sáng dậy, uống tinh bột nhào một cốc lớn nước lã, rồi nằm nghỉ một lát. Xong, bắt đầu tập thở. (Còn nữa)

Đời chở ở

Kè từ ngày mồng 7 Octobre 1936 hiệu sách TRAN-VAN-TAN
đã giọn lại số nhà 62 cung phố

(Số chính đổi lại và mở rộng thêm;
Nhân dịp đổi chỗ ở hiệu sách TRAN-VAN-TAN
bán đại giảm giá trong 15 ngày

Xin mời các ngài chiếu cố lại mua giùm, bản hiệu lấy làm cảm tạ.

LIBRAIRIE TRAN-VAN-TAN

No — 62 RUE DU COTON — HANOI

Mới { Bút máy
Sang

Boy Scout ngồi vàng 18 carats 1p.70
Rod Plume en verre rentrante 1p.20

TRƯỜNG

THANG - LONG
là trường tư
thục to nhất,
vững bền nhất
ở Đông-Pháp



CÁCH ĐÁNH PHẤN CHO HỢP MÀU ÁO

CÁC màu áo của các bạn thường chia ra làm bốn thứ màu :

1.) Màu đạm (couleurs froides) như: lam, xanh lá cây, tím, xanh chàm.

2.) Màu rực rõ (couleurs chaudes) như:

vàng, vàng da cam, đỏ tươi, tango.

3.) Màu trắng và những màu rất nhạt : xanh nước (vert d'eau), thiên thanh, hồng,

v.v...

4.) Màu đen và những màu rất thăm : màu nâu già, màu huyền, v.v...

Mỗi một thứ màu đó đều « ăn » theo một cách đánh phấn riêng và hợp màu cho nó.

I.) Khi mặc áo màu đạm (couleurs froides), chị em phải đánh phấn cho nõi và rõ với màu áo.

II.) Khi mặc áo màu rực rõ, phải đánh phấn cho kiêu diễm, đẹp đẽ, ăn với màu áo. Nghĩa là các màu phấn hồng và sáp môi phải rực rõ như màu áo.

III.) Khi mặc áo trắng hay màu rất nhạt, phải đánh phấn cho mặt có vẻ đẹp rực rõ, làm nõi màu da với áo. Nghĩa là dùng màu đỏ là màu rực rõ cho nõi.

IV.) Khi mặc áo đèn hay màu rất thăm, chẳng nên trang điểm khuôn mặt như lõi màu áo màu nõi. Cần đánh phấn, sáp rất tươi sáng cho mặt có vẻ mát đạm và sáng sủa, lõng lẫy bên màu áo.

I.) Những màu đạm

Ví dụ như khi chị em mặc một chiếc áo màu xanh rêu thì màu vàng là màu nõi với màu xanh.

Vậy phấn đánh mặt phải chọn màu ocre, rachel doré hay ocre, soleil tùy theo da chị em. Phấn hồng và sáp đánh môi phải là một màu tươi capucine. Như thế, những màu vàng bên màu xanh sẽ nõi lõi.

Còn những khi mặc áo màu tim tươi lõi đậm hay màu cẩn rượu vang, những màu đỏ là chính về màu tim thăm, phải dùng sáp và phấn hồng màu da cam (orangé).

Nhưng nõi với màu tim hơn thì chọn phấn màu da đồng rachel. Má và mõ đánh màu mandarine, như thế, những màu ấy sẽ làm rõ màu áo vì những màu khác nhau (en opposition).

Mặc áo màu xanh rêu, màu cẩn nõi thì màu đỏ là màu nõi với xanh (complémentaire). Vậy da cần phấn màu ocre rosé, coral hoặc ocre soleil. Màu rose geranium về phấn hồng và môi đánh màu tươi đỏ coquelicot.

Về những màu xanh da như có nhiều phấn vàng, sự chọn màu phấn thật khó hơn. Như khi mặc áo màu vert absinthe hay vert chartreuse, phấn ngà về một màu hồng dù hay ngà ngà. Phải dùng màu rose de bengale hay rose naturelle cho da sáng dùn với màu áo.

Nghĩa là khi chị em mặc áo màu đạm về xanh hay tím, phải dùng phấn thuộc về màu vàng hay đỏ cho nõi với áo. Về những màu ấy thăm hay nhạt, phải sơn theo với màu áo cho phấn lõi màu áo mà

lõm cho nõi bật lên. Một điều chú ý là những lúc dùng phấn và sáp màu đỏ ấy, mõ mắt không nên đánh đen quá. Đẹp hơn là dùng màu xanh biếc cho nõi.

II.) Những màu rực rõ

Bây giờ ta bàn đến những màu rực rõ. Về cách lựa chọn màu phấn cho hợp

với những màu rực rõ của áo, không khó như với màu đạm. Vì những màu rực rõ như đỏ, vàng, tango là những màu đã nõi, đã « lõi » rồi, không cần phải cách làm cho màu thêm nõi. Cách dùng phấn ở đây chỉ cần một sự khéo léo cho hợp màu áo mà đừng dùng những màu tối hoặc trái với màu áo.

Nghĩa là khi mặc áo đã tươi rực rõ, chị em không nên dùng những màu trái, như mặc áo màu da cam mà đánh môi do thăm hay mõ mắt màu đen.

Phấn phải chọn những màu cũng rực rõ như áo, như màu da cam (orangé), màu da đồng (cuivre), hay màu lõi phách nhạt (ambre). Phấn hồng và sáp môi nên chọn màu đỏ tươi như coquelicot hay clys rouge, tùy theo màu áo thăm hay nhạt.

Nếu áo là một màu đỏ rực rõ (vermillon, rouge de Chine), nên dùng fard màu đỏ tươi.

Phấn hồng màu nhạt, môi đánh môi nhạt và mõ mắt đều hay hơi thâm tím đối với những màu áo rực rõ như đỏ, vàng rất khó coi, vì những màu đỏ không ăn với màu áo.

Nhưng nếu áo chị em thuộc về màu đỏ đậm hơn một tí, như màu hoa màu gác (amarante, fuchsia), chị em nên dùng sáp môi màu đỏ đậm như những màu quả chín : rouge cerise, rouge framboise, và phấn hồng nên đánh đậm hơn. Nhưng chảng nên dùng màu đỏ hột lựu (grenade) vì màu ấy không đẹp và làm chị em thêm vẻ già.

Nếu chị em là người có nõe da sáng, nên dùng màu rouge caroubier, và nếu chị em có nõe da hơi đen đrogram, nên dùng màu đỏ rubis.

(Còn nữa)

Bích Dương

Nếu tôi là bạn gái..

Tiếc mình không là bạn
Gái dễ được May áo và
Đóng giày QUẬN CHÚA
Đó là câu nói của một bạn
trai khi qua nhà:



QUẬN CHÚA

Chuyên đóng giày, làm ví
đầm và may y-phục Phu-Nữ
59, HÀNG NGANG HANOI

NHỮNG PHEP GIỮ CHO GIA - ĐÍNH HÒA-THUÂN

Thay nhiều đời vợ chồng hay giàn dữ nhau, thường đem việc gia đình đến tòa bắt ông phán xử, một ông chánh án bên Mỹ mới nghĩ ra mười điều răn sau này :

MƯỜI ĐIỀU RĂN VỢ

1.) Bà đừng nên có những tính khí kỳ quặc; một vật kỳ quặc chỉ quý khi nào dùng để trưng bày cho thiên hạ đến xem.

2.) Nhà cửa phải giữ cho sạch sẽ, ngăn nắp, có thể chồng bà mới thích ở nhà hơn là đi chơi trong các túm quán ca lâu.

3.) Đừng làm cho mình mất hết duyên và hết sức quyến rũ của một người đàn bà.

4.) Nhưng nhớ có làm cho người đàn ông nào không phải là chồng mình trú ý đến cái duyên ấy nhiều quá.

5.) Chồng răn dạy con cái, đừng có bắt bẻ hay chồng cường lại.

6.) Chớ nên về với bà thân mẫu của mình lâu quá.

7.) Đừng nghe hàng xóm hay ban hứu bàn tán đến việc riêng nhà mình.

8.) Đừng « giảm giá » ông chồng bao giờ; lúc nào cũng phải làm như chồng là người đàn ông giỏi và đáng quý nhất.

9.) Tươi cười luôn và có ý tứ để chiều ý chồng.

10.) Đừng có lúc nào cũng đem truyện tội тор trong nhà làm bận đến tai chồng.

... VÀ MƯỜI ĐIỀU RĂN CHỒNG

1.) Rộng rãi về mặt tiền nong; đề dành sự dè sen cho bà vợ.

2.) Đừng có dính đến việc nhà cửa, bếp núc là công việc mình da úy thác trong tay vợ.

3.) Vui vẻ lên! Chá còn gì làm cho người đàn bà khó chịu hơn là cái vẻ lạnh ngắt, làm làm của ông chồng lúc đi làm về.

4.) Phải nhã nhặn, tử tế với vợ. Vợ ông là bạn trăm năm của ông, chứ không phải là người bê dưới ông.

5.) Phải don dã, âu yếm vợ; phải da tình với bà ấy cũng như hồi ông mới lấy bà.

6.) Đừng mang nhiều vợ. Việc gi phải cầu nhau, gát gông khi những cầu phán giải nghiêm trang nhưng êm dịu có hiệu quả hơn.

7.) Đừng ở gần nhà cha mẹ mình hay cha mẹ vợ.

8.) Đừng bao giờ nhận người đến ở trợ nhà mình.

9.) Ăn mặc cho gọn ghẽ, chỉnh tề và sạch sẽ. Tại sao lúc bà ấy còn là vị hôn thê của ông, ông chăm chút y phục thế, còn bây giờ sao xèn xoàng thế?

10.) Phải hiện từ công binh với con cái. Sợ bắt công với con trẻ làm cho vợ thấy chồng có thể bắt công với mình.

(La Famille)

ĐI BỘ

* HÈP tập thể-thao tốt nhất,
cố lợi nhất và cần-thiết trong
các phép tập thể-thao, ấy là
sự di bộ.

* Ngày nay cũng di bộ, không
bao giờ bỏ, là một cách chắc
chắn nhất để giữ sức khỏe. Vì
sự di bộ làm cho mình ăn biết
ngon, làm liền hóa dễ, làm
hoại liệu, làm cho thần-thể
thu được nhiều dưỡng-khí và
làm cho huyết mạch dễ lưu
thông.

* Vagy ta nên di bộ ngoài
đường (ở những nơi rộng
khoảng cảng lối) mỗi ngày hai
buổi, sáng và chiều và mỗi
buổi độ một giờ.

Dr Paul Carton

Remettez vos vêtements à neuf

chez TÂY HỒ

N° 46 Rue Jules Ferry — HANOI

Teinture, Dégraissage, Stoppage

Hiệu ruộng TÂY HỒ 46 Hàng Trống — HANOI

Ruộng, hấp tẩy quần áo da, nhung, len và lụa như mới.

May y-phục phu nữ kiểu mới và cũ. do máy
nhà họa-sỹ trang ném; cai cat cam-doan
không dầu lanh.— Giúp phai ching.

TRANG ĐIỀM

RỬA PHẤN, SON
TRƯỚC KHI ĐI NGỦ

TUỐC khi đi ngủ, cần phết rửa sạch bộ mặt phấn, son để da được hô hấp.

Nếu dùng đồ tô điểm nhiều chấn (fards gras) thì dùng vaseline pure thoa vào mặt, nhồi thật kỹ, thật lâu rồi sẽ lau. Nhồi lại một bát nữa, nếu vaseline còn nhão tựa là chưa sạch. Nhồi lại một lượt nữa.

Hoan rửa mặt với xà phòng rồi đã hơi xà-phông cho thật kỹ với nước nóng.

Nếu dùng phấn (fards secs) hay kem có thể tan ra trong nước (crèmes solubles à l'eau) thì dùng nước nóng và xà-phông cũng đủ rồi. Vaseline vỏ ich. Nước càng nóng bao nhiêu càng tốt.

XÔNG HƠI (fumigation)

Làm như trên là tốt rồi, nhưng nếu làm được cách sau này thì tốt lắm:

Bỏ vào hai lít nước đường sồi (eau homillante):

Feuille de menthe 30 gr.

Pétales de roses 20 gr.

Fleurs de sureau 15 gr.

Jus de citron 1 cuillerée

Eau de Cologne 1 ℥

Teinture de benjoin 1 ℥

Để nước vừa nguội, bít chung quanh cối thau (cối thau khá sâu), — dùng một miếng bìa mỏng — trùa vừa từ chân tóc trên trán đến cằm, vừa phủ kín mặt. Xông hơi ấy độ tám phút.

Nên cẩn thận, không nên xông hơi nóng quá. Vừa vừa nóng thôi (cách này những người có nhòe không nên dùng).

Bach-Vân

Bút trong quyền Notes của tôi

CỎ GÀY

Cỏ gầy trông rất xấu xí, phần thi nồi gác, phần top m López nhiều chỗ.

Muốn chữa, dùng huile d'amandes, pha vào ít giọt essence de rose, thoa vào cổ rồi lấy tay chà (masser) từ trên chà xuống, theo chiều cổ. Cũng phải lặp thế hao như vậy nữa: cứ dần xuống trước, ngả ra sau, nghiêng qua tả, hữu, xoay qua về hoi chầm chậm. Làm như vậy ít

có kết quả.

MÓNG TAY

Móng tay được trắng: dùng chanh (Jus de citron) hay eau oxygénée.

Hay nước này:

Acide sulfurique 5 gr.

Eau 100 gr.

Parfum quelconque 1 goutte.

Móng tay được dày, cứng: rửa hầm hầm với Cuore:

Eau 1000 gr.

Alun 100 gr.

LUYỆN - TIẾP

Architectes

N° 42, BORGNI DESBORDES
HANOI

"EM MUỐN TRÉ MĀI"

(Những phép tô điểm
không cần son phấn)

TÂM TÍNH có trẻ trung thi nhan sắc, thân hình mới thực tươi trẻ. Bao giờ người ta cũng nên nhắc lại điều đó. Lúc nào cũng phải nhận rằng miệng cười, dóa hoa tươi của một tâm hồn vui vẻ, là một thứ phấn son màu nhiệm của nhan sắc chúng ta.

CHỈ tô điểm, chị cầu cứu đến các phép sửa trị của lối trang sức tôi tân, nhưng chị vẫn không có được vẻ xuân xanh, nếu lòng chị đã sớm già như cảnh mùa thu u ám.

TÔI thấy có những cô nghiêm trang quá. Từ vẻ mặt, dáng người cho đến lời ăn tiếng nói, cái gì cũng đạo mạo, kiêu cách, đe dọa, làm như đó là cái đức tính cần thiết của người đàn bà. Đó quả có một đức tính hiền nhiên thực là: khiến cho cô ấy hóa ra một... bà cụ non.

TRÁI lại, có những bà xuân đã muộn rồi mà miệng cười vẫn đầm thắm, nhan sắc vẫn biều lộ những nét hồn hở, lời nói vui tươi; tất cả tâm tính trẻ trung biện ra cử chỉ bên ngoài, rực rỡ như thử ánh sáng thiêng liêng khiến cho người ta và khiến cho chính mình cũng quên hẳn tuổi. Những người như thế thường khi lai "trẻ" hơn cả những cô con gái của mình.

DÙNG nghĩ đến tuổi già, và đừng lúc nào cũng sợ cái già sồng sộc kéo đến. Nên biết rằng cái tuổi mình hiện có là cái tuổi tốt đẹp nhất của đời người. Bừng tiếc quá khứ, và đừng sợ tương lai. Sống. Sống vui vẻ, đầy đủ với cái "thời" của mình hiện dương sống.

SON PHẤN có hiệu lực cho sự tô điểm bề ngoài. Sức khỏe có hiệu

lực giữ được "nguyên tố" của nhan sắc. Nước da bồng hòa của sức khỏe vẫn đáng chuộng hơn màu da chau dời bởi phấn son.

VẬY luyện tập, giữ gìn cho trong người khỏe mạnh luôn là một điều kiện thiết yếu của thanh xuân. Nhưng thế cũng chưa đủ: phải luyện cho tâm hồn được vui tươi, hồn hở luôn.

PHẢI hiểu và phải theo trình độ tiến hóa của thời minh dương sống. Vui cười trong khi phấn đấu là tỏ ra mình có sẵn can đảm và yêu đời. Những ý nghĩ hay, những tư tưởng đẹp, cao, sâu, không phải chỉ những bộ mặt trầm tĩnh, lặng lẽ mới có. Phải nhận rằng đời mỗi ngày một hay một đẹp thêm lên.

Sự hiểu biết như thế là dấu hiệu của lòng trẻ trung.

LAI còn một cách nữa để giữ cho mình được trẻ hoài: ấy là sự làm việc. Một tâm trí lúc nào cũng hoạt động, cũng suy nghĩ đến công việc phải làm và tra suy nghĩ như thế, tất không có thi giờ phiền muộn về cái tuổi xuân chóng qua: sự phiền muộn về tuổi xuân qua là thứ bệnh kinh mòn mỏi tâm trí và nhan sắc người đàn bà một cách đáng sợ nhất.

SAU hết, mình phải tìm cách bỏ những thói xấu nhỏ nô là những hạt bụi bám vào cái gương sáng của tâm hồn. Phải chau dồi, vun bón cho lòng có những đức tính hay và thường ngày theo những đức tính đó, để khi xét tâm tính không có gì đáng trách, đáng hổ thẹn với lương tâm.

Bằng ấy điều khiến cho mình dẫu đến lúc về già cũng vẫn còn giữ được vẻ hồn hở, khoan khoái của tuổi trẻ.

(Eve)
Cô Duyên dịch

KHÔNG, TÔI TRÉ HƠN THẾ

SAU khi xảy ra tai nạn ô tô, bà H...khiến chủ xe đòi tiền bồi thường, vì bà quả quyết rằng nạn ô tô làm cho bà bị diếc tai.

Sau những cuộc khám nghiệm và điều trị không hiệu quả, rõ cuộc vụ ấy mới phải đem xử tại tòa án d'Oyonnax.

Những lời bào-chữa của trại vừa dứt, và việc định án s-p tuyên, bỗng ông chánh án nghiêng minh cui về phía trạng sư bên

nguyên nói nhỏ rằng:

— Bà H...đến 50 tuổi thực chứ? Nhưng bà H...đứng phát dậy nói lớn rằng:

— Có đâu nhiều đến thế, tôi chỉ mới 38 tuổi thôi!

Ông chánh án ranh mãnh cườn và bảo :

— Bà thính tai quá nhỉ.
Rồi tòa tạm nghỉ để định án lại

(Miroir du Monde)

HỘI ÁI-HỮU CÁC ÔNG CHỒNG SỢ VỢ

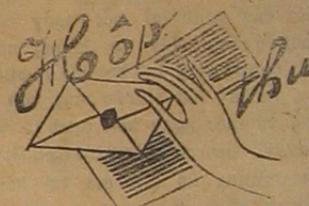
KHÔNG phải truyền tiễn lâm dâai. Đó là truyện threc ở bên Anh. Vì ở nước Nam, nước Tàu hay nước nào cũng vẫn có người sợ vợ. Gần đây, tỉnh Halifax (Anh-cát-loi) người ta mời họp một hội, gọi là "Hội những ông chồng bị hành hạ để bệnh vợ hàn nhau. Đơn xin vào hội nhiều quá, đến nỗi ban giám đốc phải đặt ra những điều kiện khé khắt để kén chọn hội viên.

Người muốn vào hội mà chỉ nói rằng ở nhà bị vợ đánh đập cũng chưa đủ hợp lệ; họ còn phải chỉ rõ bị đánh những chỗ nào và cho hội xem những vết thâm tím, sây sát trên mình.

Người có cháu trong hội lại phải cam đoan bắt vợ rằng: họ có nam bộ áo thì phải sám cho chồng một, vợ mua ba cái mũ thì phải mua cho chồng một thứ quả chi đó tùy ý chồng ưng.

Lợp quan gây sức mạnh, cái đó đã dành... Nhưng mà bao nhiêu điều quả quyết tốt đẹp kia chắc đâu không chỉ là những mong ước hão huyền. Nhất là khi các ông chồng can-dam ấy phải đối phó với những "sir lit" thực hiện.

(Theo Paris Soir)



Cô Th. T. Hanoi — Eau Dior hoặc Eau Duyélia là hai thứ nước thuốc làm rung lồng mà hiệu thuốc tây nào cũng có bán. Nhưng muốn thực hết tông phải dùng đến cách chữa bằng điện.

C.D.

Ông Ng. Kh. Tr. Thái-bình. — Bài «Văn vương» cũng như bài khác, hơi trác trắc. Ông chịu khó... viết lại đi.

Ô... (không viết rõ tên) Ninh-bình. — Không bao giờ giờ người ta học làm thơ cả. Nếu thơ có luật thì tự nhiên người làm thơ phải nhận thấy, không cần phải hỏi ai.

Tác giả cuốn Nguồn ánh sáng. — Tiết rang ý nghĩa cuốn sách của ông trai ngực với tên chủ T.L.V.Đ. Tiết vi cuốn đó, nhất là quang trên, có đôi chút giá trị về mặt văn chương.

Ông M. Ph. (Bach-mai). — Cám xin và xin ông cứ gửi.

Ông Bich-Dương (Saigon). — Xin vui lòng.

Ông A. Tr. (Thanh-hoa). — Thờ ông có vẫn rồi lại không có vẫn. Sao vậy? Ông yêu thơ thì cứ cố làm đi.

Ông D V. Th. Xin cứ gửi.

Ông Võ - Dương Hué — Ngân phiếu 1p.25 nhận rồi.

Ông Ng-h-Nghĩa Kratié — P. H. cũ từ số 1 đến 20 hết.

Ông Đỗ-mạnh-Nha Saigon — Sách N.C.X, gửi hôm 25-8-36. Ông chỉ gửi có Op.3 tem thôi, nên sách gửi theo lối thường.

NÊN ĂN NO LẠI NĂM



TRƯỚC kia, tôi thấy mấy ông béo bệu, mỗi khi ăn cơm xong, lại vòng tay ra sau lưng để bách bộ trong nhà — nhiều khi nhà rộng không đầy mười thước vuông — thì tôi tưởng mấy ông ấy vệ sinh lắm, và chắc có một bộ máy tiêu hóa tốt thượng hảo hạng...

Bây giờ tôi mới biết mấy ông làm như thế tức là tự rút ngắn đời của mình lại mỗi ngày mất một quãng. Vậy ta không nên bắt chước mấy ông béo bệu vệ sinh ấy, ta hãy bắt chước mấy con... chó và mèo ngay bên cạnh ta. Vì thường thường những cái linh tính của chúng nó còn giá trị hơn những khoa học rụt rè của ta nữa. Hắn các bạn đã nhận thấy con « lu » hoặc con « mì » của các bạn, mỗi khi ăn cơm xong là chúng nó đi tìm ngay một nơi vắng vẻ, mát mẻ để nghỉ ngơi. Chính những lúc cặp mắt chúng nó lờ đờ, mơ màng đến cõi « mộng » xa xăm, là lúc bộ máy tiêu hóa của chúng làm việc một cách cẩn thận và điều hòa đấy...

Tại trường thí nghiệm College de France, người ta cho sáu con chó ăn cùng một lúc. Đoạn người ta giữ ba con lại, cho chúng nó ngủ như mọi ngày, còn ba con kia, người ta cho giặt đi chạy nhòng luộn trong mấy giờ. Sau đó, người ta cho giết cả sáu con, thì người ta nghiệm thấy bộ máy tiêu hóa của ba con nằm ngủ ở nhà đã làm việc chu tất, làm tròn phận sự, còn bộ máy tiêu hóa của ba con chạy không bấy giờ mới bắt đầu làm việc một cách uể oải.

Nếu bây giờ, các bạn lại biết rằng bộ máy tiêu hóa của người làm việc không khác gì bộ máy tiêu hóa của... chó, thi các bạn mới biết giặc ngủ trưa là cần thiết lắm.

Vậy, ăn cơm trưa xong, ta cứ ngủ đi! mặc người ta chê: « Ăn no lại năm ».

Docteur Sangrado
V. B. thuật

lướt lật

Một tay lái

buôn khôn khéo.

ANH chàng William R. Hesse là một người Anh đến ngủ ở xứ Panama.

Anh ta mở một cửa hàng bán đồng hồ, thứ đồng hồ lên dây bằng chìa khóa. Cố lẽ anh chàng này thích ăn hoa quả xứ này lắm, nên khi bán đồng hồ cho dân bản xứ, anh ta không đưa chìa khóa



cho họ, chỉ dặn họ mỗi lần đồng hồ chết đến anh ta lên dây cho, và chỉ cẩn mang cho anh vài thứ hoa quả trong vườn mà thôi.

Vì thế, ngay nào ở trước thềm nhà anh ta cũng chất những người đem trái cây tới cùng với những đồng hồ chết để lên dây.

Khi thấy anh ta cầm chìa khóa dí ra hiện thi ai nấy cũng vui vẻ xoắn xuýt lại hồn hôi thầm súc khỏe của anh và đặt hoa quả trước mặt anh để mong anh lên dây đồng hồ mình trước.

(Panama American)



Một đám cưới khỉ

Obajay, hai con khỉ vừa mới lấy nhau.

Đám cưới khỉ ấy to lạm và có rất nhiều

HIEU CON VOI

- | | | | | | |
|-----------|--------|--------|-------|------|---|
| 1 lo. | 5 gr. | 0 p20. | 1 tá | 1p60 | ② |
| 1 lo. | 6 gr. | 0.30. | 1 tá | 2.50 | ③ |
| 1 lo. | 20 gr. | 0.70. | 1 tá | 6.00 | ④ |
| 1/2 kilo. | 8.30. | 1 kilo | 16.00 | | ⑤ |

PHUC-LOI

1 — Paul Doumer Huiphong

HANOI MM. Tchi-Long 43, Rue des Paniers

NAMDINH Thiên-Thanh Plo Khach

VINH Quang-Hu J-Long Rue Sarrant

HUE Phuc-Thien, 7, Rue Gia-Long

TOURANE Lê-thura-An hiệu Quang-hung - Long

SAIGON Pham - ha - Huyễn 36, Rue Sabourain

Nước hoa nguyên chất



cũng thích: « La victoire du cœur » (Sự chiến thắng của trái tim). Nhạc sách bán không chạy.

Lúc ấy tác giả mới nghĩ ra một ý kiến thân tình, chàng ta bèn dâng một câu quảng cáo dưới đây lên các tờ báo hàng ngày to nhất ở Mỹ:

« Một nhà triệu phú trẻ tuổi, vui vẻ đẹp trai lại là một âm nhạc gia, kiêm một nhà thể-thao : người hoàn



toàn nhã trong thế giới ; muốn kén một người vợ có những đức-hạnh hoàn toàn như đã nói trong cuốn tiểu thuyết « La victoire du cœur »

Tin quảng cáo ấy đăng ra, chỉ trong vòng mấy ngày sách đã bán hết.

(Almanach national)

Cây cung dược vào bảo-tàng !

NHỜ có quả táo rụng mà Newton ta ra được rằng quả đất có sức hút được mọi vật. Vì lẽ đó cây táo mà Newton ngồi dưới gốc, trông thấy quả rụng, được người Anh-cát-lợi chăm sóc lắm. Xong sau khi ông Newton mất được độ hơn trăm năm, thời cây táo đó bị sét



đánh gãy. Người ta bèn xé gỗ đóng ghế và dề vào bảo-tàng ở Luân-dôn. Hiện nay ghế đóng bằng gỗ cây táo đó vẫn còn, và được rất nhiều người đến xem!

B. Đ. Vinh

Nhân loại hết thấy đều diên chăng?

MỘT bác sĩ Anh nghiên cứu về tâm lý học có nói rằng: đến năm 2139 tất cả nhân loại sẽ diên hết.

Theo sự tra cứu của nhà sinh thống kê ấy thì năm 1859 trong số 525 người mới



có một người điên; năm 1897 trong số 312 người, có một người điên; năm 1935 trong số 150 người thường có một người điên.

Số người thường mỗi ngày một sút xuống nhiều quá như vậy thì đến năm 1977 trong 100 người thường lại có một người điên, và đến năm 2139, khắp nhân loại đều mất trí khôn cả.

Tương lai của bọn hậu sinh tất sẽ mất vui, vì họ chỉ nếm náp lo đến năm 2150 một số ít người có lý trí sẽ bị đe dọa người điên coi là điên.

(Miroir du Monde)

3° TIỀU



THUYẾT

4 KỲ DĂNG HẾT MỘT TRUYỀN DÀI

GIA ĐÌNH

TRUYỀN DÀI của KHÁI HƯNG

(Tiếp theo)

AN còn nhớ mãi hôm nay lòng vắng lời chửi, sau mấy giờ cãi lý kịch liệt, chàng chịu đựng chủ tế trong một cuộc lễ bài ơng trọng, lễ tam sinh dâng cung linh hồn cha. Chủ viện héc các lê phải trong hết các trường ơp ra giảng cho cháu nghe. Chú cũng lôi hết các điều tấp nập về linh hồn học, về các khoa thin chính, nguyên lý học ra giảng cho cháu nghe. Cố nhiên là hai người không hiểu nhau mà cũng chẳng thêm lưu ý đến lời nhau ưa.

Nhưng ứa lúc hăng hái tranh luận, An ơng phi cười, bảo chú :

— Đuroi chú không cần viện đíc Khốn của chú ra nứa, cháu sẽ làm thchết mọi điều.

Chàng vui chơt nghĩ : « Hôm đưa đám, inh dâ dê mặc chủ làm dù tra thứ lỗ lăng, nào mời thầy hì thầy bèn, nào đặt nhà tang, tnh tinh, thuyền bát nhã, nào hì rước nghênh ngang ngoài đườn những con lợn quay, những con luộc, lại thêm một sự lỗ lăng o bắc nhất trong những sự lăng : thuê hai thằng deo nà đi kheo múa

hát pha trò hè dè người di xem cười phá lén từng con. Minh dâ chjn nhịn được những sự vô lý ấy thì sao hôm nay mình lại không tự ép đứng dậy bài một lát cho xong truyện, cho êm cửa êm nhà ? »

Thê là tính nhu nhược dưa An di từ sự nhương bộ no đến sự

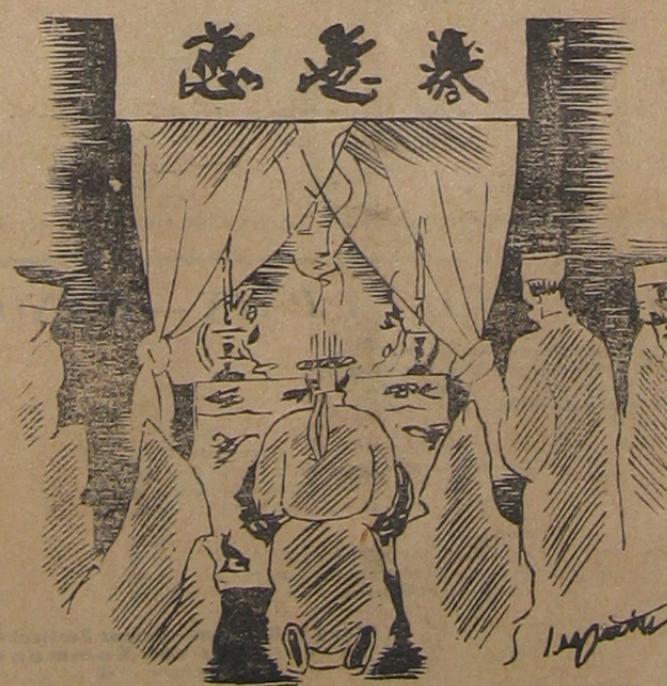
phương bộ kia. Chàng đóng mõ rõi, áo sô, ngoài khoác cái áo ngắn dan sơ sài bằng sợi gai, lom khom chống gậy, theo dịp trống theo người dâng, thản nhiên, khoan thai bước vào cái ô rom làm lễ. Chàng đương đau đớn thương xót cha, nhưng lòng tức giận về sự giả dối của mó lê-

nghi phúc lạp, đã chiếm hết tâm hồn chàng làm cho chàng đứng trước linh toa, không còn nghĩ đến cha nữa. Và chàng không lưu ý tới một việc gì quanh mình, để mặc người ta mở sách gia lê ra mà theo từng li từng tí, chỉ nóng nảy mong cho chóng diễn xong cái vở hài kịch có chàng đóng vai chính. Ý nghĩ vô lê đối với cha làm cho chàng trá le, nhưng chàng biết sao, người có tư tưởng không ai không nghĩ thế được. Chàng nức nở bưng miệng làm râm khấn thăm tạ lỗi cha.

Có tiếng xướng đồng dạc « cù ai ! » Phía sau, hai người anh rể khóc như hát : « Hi ! hi ! hi ! » Chàng không biết nên cho đó là tiếng khóc hay là tiếng cười. Còn hai người chị thì không khóc mà cũng không cười, họ chỉ kè kè những nỗi thương nhớ của họ ra.

An dương xut xít khóc, thấy thế bỗng im bặt. Người đứng bên chàng dè nhắc, ghé lại khẽ bảo : « Cù khóc đi ! ». An chau mày lặng thinh.

Rồi đến lúc đọc văn tế. An qui dã xung cả hai đầu gối, mà bác « quan viên » vẫn khoan thai, ngàn nga kéo dài cái giọng hát ní non. Trước mắt An, trên thàn



con bò và con dê thuần quẩn nhảy nhôp nhung lòng cùng gan phổi, đàn ruồi bám đèn kít. An ghê tởm. Mùi hôi tanh xông ra, lẫn với mùi hương trầm, trồ nên một mùi khó tả, càng làm cho chàng lợn giọng...

Chàng cố lâm mới giữ được vẻ trang nghiêm. Nhưng lúc nghe người ta trình trọng hỏi rồi rạc luôn ba lần một câu chữ nho, mà chàng chẳng hiểu nghĩa là gì hết thì chàng không thể không thốt nhiên tưởngh tới những tục mèo đã từng coi trên màn ảnh. Và chàng bật lên tiếng cười to. Chung quanh chàng, người ta lao xao: « Cen bất hiếu! »

Nay ngồi nhớ tới cái trò khôi hài ấy, An vẫn còn khúc khích cười. Và chàng nghĩ thăm: « Chỉ tại mình nhu nhược để họ bắt làm theo ý họ. Sao mình không quả quyết ngăn cản đi... Lại lần này nữa... »

An buồn rầu nghĩ tới hiện tại, nghĩ tới việc đương bát chàng phải một mình chống cự lại với ba địch thủ: chủ, cậu và vợ, nhất là vợ.

Chàng deo súng vào vai đứng dậy lầm bầm: « Quả quyết! Phải quả quyết! »

Qua thửa ruộng nước, An thấy mấy con dê vẫn chạy ăn, cái đầu



và cái đuôi lắc lư như hai bên quang gánh của người đàn bà di chuyển. Chàng đưa mắt lơ đãng nhìn một lượt rồi thửnghinh bước qua.

II

Vừa về đến công, An đã nghe thấy tiếng Nga, vợ chàng, vui vẻ bảo dãy từ:

— Kia cậu đã về. Sắp cơm thôi. Rồi nàng đón dãy chạy ra hỏi:

— Cậu có bắn được chim không?

An hơi thấy làm lạ. Gần nửa tháng nay, vợ chồng giận nhau, không ai thèm nói với nhau một câu từ lể. Cớ sao bỗng dung Nga lại đổi tình nết thế? Chàng mừng cười nhìn vợ, hỏi:

— Hết giận rồi à?
— Chả bao giờ em giận anh... Với lại anh có điều gì mà em giận?

— Thế à?
An đưa cho vợ cái túi vải vàng đựng chim. Nàng ghé mắt đêm:

— Ô! anh bắn giỏi nhỉ! Được những nấm con gáy.

— Em trông già hóa cuộc mặt rồi! Cố hại con gáy, còn ba con sen đây.

Vợ nói bông:

— Hoài huân! Sao anh lại bắn chết chúng nó đi? Đề em nuôi làm ba đứa ở gái có hơn không?

Không để ý nghe nên không hiểu câu hỏi bài của vợ, An mệt nhọc thở dài ngồi xuống ghế. Có lẽ Nga cũng biết vậy, nên vờ ngày thơ hỏi:

— Chim sen là chim gì thế, anh? Sao lại gọi nó là con sen như tên dãy tớ gái thế nhỉ?

An mỉm một nụ cười lặng lẽ. Rồi chàng vào buồng thay quần áo, trong khi Nga xách túi chim xuống bếp.

Trong bữa cơm, Nga hết sức tránh không đụng đến những truyền dã xảy ra giữa hai vợ chồng. Còn An thì chàng ăn mau cho xong, rồi thoái thác mệt nhọc vào buồng ngủ trưa.

Nhưng nào An có ngủ được. Chàng băn khoăn nghĩ đến vợ, đến sự thay đổi đột nhiên của vợ. Chàng tự nhủ thăm: « Chàng hiểu sao lần này Nga làm lành dễ dàng thế? Chắc lại có sự gì là đây! Hay đó là một mưu kế mới của Nga? »

An vẫn biết Nga thông minh lắm, và nhận thấy rằng nàng thường bấy kẽ dưa mình vào trong một cách rất khôn khéo.

Tự nhiên An thấy cảm động, muốn tha thứ cho vợ hết mọi điều và ra ngay nhà ngoài để cùng vợ bình tĩnh bàn bạc việc nhà.

Hai chữ « việc nhà » nghĩ tới lại làm cho An chán nản. Thực ra chàng chẳng muốn bàn việc nhà với Nga, vì mỗi lần bàn đến là một lần vợ chồng to tiếng. Quan niệm về sự sống của hai

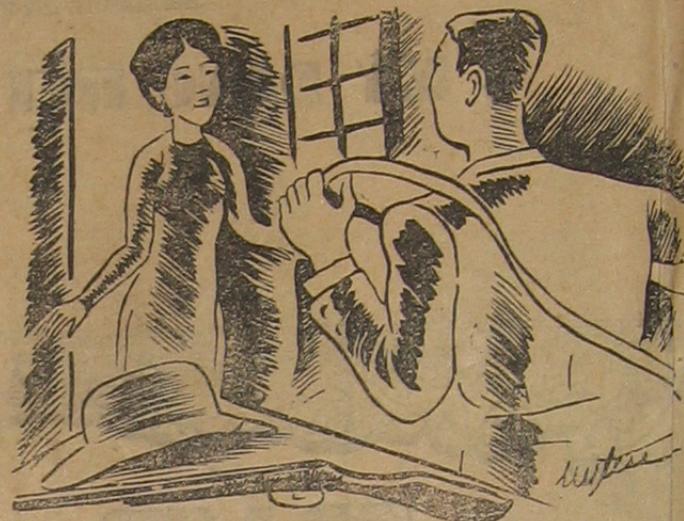
người trái ngược hẳn nhau. An thì thăm nói một mình: « Muốn hưởng hạnh phúc gia đình, hai vợ chồng phải có cùng một quan niệm, nghĩa là chồng phải hoàn cài được vợ, phải làm cho vợ có cái quan niệm của mình ».

An mỉm cười nghĩ đến việc khó khăn ấy: « Hoàn cài vợ! chỉ sợ rồi mình đến bị vợ hoàn cài mất thôi! »

Chàng ao ước có lại những cảm tưởng đối với vợ buổi mới

sống với sự thiếu thốn về vật chất được. Vả lại đó cũng là một cách để tỏ lòng yêu vợ. Chàng đã hai, ba lần về thăm quê vợ. Chàng thấy ở nhà vợ cái gì cũng sang, từ nhà cửa, đồ dùng cho chí các thứ bài trí trang hoàng. Chàng không hề biết tiếc tiền, vì tiền ấy không phải tự chàng khó nhọc kiếm ra, nên cái gì thích là chàng làm liền, sắm liền.

Nga nhất nhì để chồng được chuyên quyền tự ý, không can



chết, những cảm tưởng hoàn toàn tốt đẹp. Ngày ấy, cha chàng vira mất, chàng thương xót đau đớn. Vợ chàng đã an ủi chàng, hơn nữa đã đem ái-tình dịu dàng chấn thật thay cho lòng yêu con của người cha nhân từ.

Và chàng sung sướng vạch ngay ra một đời tương lai đầy đủ sống với người vợ yêu. Nhà chàng giàu có. Cha chàng để lại cho chàng ngoài ba trăm mẫu ruộng và của nồi rất nhiều. Vậy thi nghè nông hàn là nghè chàng phải theo. Vả lại chàng rất thích làm ruộng và nuôi súc vật.

An liền thời học. Công việc thứ nhất của chàng là sửa chữa lại nhà cửa. Xưa kia, cha chàng quá cần kiệm ăn ở luộm thuộm thế nào xong thôi. Đã nhận được một nền học-văn, giáo dục thái túy, chàng không thể

ngăn một lời, không binh phảm một câu. Có lẽ mới vẽ nhà hòng nàng còn bền lén, ngượng gùng. Có lẽ trong lúc chồng đau lòn vì cha mới chết, Nga không muốn làm phật ý chàng. Nàng nur chỉ biết có một điều: ngoài ngoài chiều chồng. Nàng đáng éu đến nỗi một hôm ông chủ sag định kỳ kèo An, nàng van xin tha thiết khiến ông không nỡ to tát nữa, chỉ thở dài quay về.

An biết truyện, càng yêu vợ, càng vì nề vợ. Người vợ là chàng đã tưởng là một cái nợ ao chàng sau này khi cha chàng bắt ép chàng phải thuận lối, chàng không ngờ đâu nay ràng yêu được đến thế, yêu hoài toàn vẹn hết các phương diện.

Sau năm tháng, anh tháng sống trong ái-tình ắt nguyệt. Một hôm Nga dột ngột rời Hanoi:

— Cậu định bao giờ về Hanoi?

An ngạc nhiên nhìn vợ. Nhưng chàng cũng mỉm cười hỏi lại:

— Mợ muốn ra Inoi chơi mấy hôm? Phải dậy hùng ta đi Hanoi chơi nhé?

Không thấy vợ trả lời. An lại nói tiếp:

— Nhận tiện sắm thức cần dùng, và mua mượn yến sách. Vậy bao giờ ta đi, ạ?

Nga vẫn không trả lời. Hai người yên lặng, ngồi nghe vẫn. Bỗng Nga lại hỏi:

— Cậu định sống mãi thế này à?

(Xem trang 381)

HOTEL DE LA PAIX — HANOI

Entièrement Remis Neuf
Salle de Café Moderne — Billards
Fraîche et agréable
Au centre de la Ville et des affaires.

So cuisine est réputée la meilleure de Hanoi.
Le Restaurant de Lo Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite, à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à 1p.20
Chambres R-P Bert à partir de 1p.50
Pension table au mois à partir de 35p.00
Chambre et Pension — id — 60p.00

Salle Grill-Room — Salons Particuliers
Diners Fins sur Commande
Téléphone n° 48

CHARLES GUILLOT — Propriétaire - Gérant

ĐÚA CON ĐẦU LÒNG

TRUYỆN NGẮN của THẠCH-LAM

TÂN nhớ lại một cách rõ ràng những giờ chàng chờ đợi trong căn phòng ở hò sinh viện. Thời giờ lúc ấy sao hình như dì chậm thế! Tân tưởng cắt buổi ấy kéo dài ra mãi không bao giờ hết. Chàng nóng ruột như lửa đốt, đi dì lại lại trong phòng, ngồi xuống chiếc ghế ở bên tường một lát rồi lại đứng dậy. Chàng đưa mắt nhìn qua những bàn ghế giàn-dị và sơn trắng, xếp đặt một cách gọn ghẽ. Rồi chàng chăm chú nhìn cái cánh cửa đóng ở góc phòng. Bên kia cánh cửa, vợ chàng đang chờ đợi cái bí-mật lấp lóng của sự sinh nở. Thỉnh thoảng, cánh cửa hé mở, một cõi đỡ mặc trắng rón rén bước ra. Tân thoáng nghe thấy những tiếng kêu khẽ và đau đớn. Chàng để ý đó xét nét mắt của cõi đỡ, nhưng vẫn thấy cõi ta bình tĩnh như thường, nhẹ nhàng dì ra ngoài lấy chai nước hay cái khăn mặt.

Rồi cuộc chờ đợi khổ chịu ấy kết. Tân nghe thấy mấy tiếng kêu thét trong phòng bên cửa sang, tiếp đến tiếng trẻ con khóc. Một lát, cánh cửa hé mở, một cõi đỡ ghen dồn ra ngoài ném cười:

— Mời ông vào. Xong cả rồi.

Tân theo cõi ta bước vào trong phòng. Chàng thấy mấy cõi đỡ xùm xíl chung quanh cái nôi máy và thoáng nhìn thấy trong giữa đồng vải trắng, một vật gì đó nồng dang động dậy. Chàng đến gần bên giường. Vợ chàng nằm ngáy dẫu trên gối trắng, nét mặt xanh xao và mệt nhọc. Nhưng hai con mắt sáng lên như vui mừng khi nhận thấy chàng.

Trong gian phòng yên lặng vẫn phản phai cái không-khi của một sự bí-mật gì quan trọng. Các cõi đỡ nói với nhau khe khẽ. Tân ngồi xuống cái ghế đầu giường, cầm lấy tay vợ. Chàng thấy bàn tay lạnh và ướt đậm mồ-hôi.

Bà đỡ chính đã lột xong tã cho đứa bé, đứa đến trước mặt Tân, vui vẻ nói:

— Ông xem cõi bé có khỏe mạnh không. Được hơn ba cân rưỡi đấy.

Trong khi vợ chàng giờ tay ra đón lấy đứa con một cách áu yếm và nâng niu, Tân tò mò ngắm nhìn cái đầu con phủ tóc đen và mượt. Chàng thấy một cảm tưởng la, không rõ rệt, nảy nở trong lòng. Nhưng cái rùm thịt động dây,

cái mầm sống nhỏ mon và yếu ớt kia hình như không có một chút liên lạc gì với chàng cả. Tân không thấy cảm động như chàng tưởng, và cũng không thấy có một tình cảm gì đối với đứa con mới đẻ.

Một tuần lễ sau ở nhà, Tân thấy vợ và em bàu rộn rít như



mỗi khi sắp đến ngày giờ. Hai người xuất cá buồi chỉ ngồi cái vả khâu những cái áo con con, dan những đôi lót xinh xinh và sửa soạn cái nôi máy. Những công việc đó, Tân thấy hay hay, nhưng chàng không để ý đến. Thỉnh

— Nay cậu, lại mà xem, hay quá.

Tớ, cái xưng giường vợ chàng dương ngời, và hai tay giữ chân đứa bé đặt nằm trước mặt. Hai bàn tay nhỏ nhắn của đứa bé đang co quay, giơ lên giờ xuồng, hai con mắt bé lờ đờ, như hơi ngạc nhiên nhìn chàng.

Vợ chàng sung sướng hỏi :

— Cô phải nó nhơn hơn hôm nay nhiều không?

Nàng giờ ngón tay cho đứa bé nắm rồi tiếp :

— Nay, cậu xem nó nắm chặt chưa này!

Tân cũng cầm lấy tay đứa bé, đáp :

— Ủ... nhưng sao cái đầu nó dài thế nhỉ. Tôi trông nó thế nào ấy.

— Nó còn bé thì nó như thế chứ sao.

— Má hình như một mảnh to, một mảnh nhỏ.

Vợ Tân ra ý không bằng lòng, cãi lại :

— Không, hai má nó bằng nhau đấy chứ. Cậu chỉ hay chê nó thôi.

Rồi nàng bế đứa con lên lòng, áu yếm cho bú.

Dần dần Tân cũng quen với đứa trẻ lặng lẽ sống bên mình. Mỗi lần đi về, Tân lại đến cạnh cái nôi, vén tấm màn trắng lên và nhìn

Một lần, chàng đang làm việc ở bán giấy thi nghe tiếng vợ đang tâm cho đứa bé ở trong buồng. Vợ chàng gọi :

— Cậu vào đây hộ tôi mò ti.

Tân ngó cô vào buồng, đáp :

— Con sen đần, sao không gọi nó?

— Nó còn bạn già ngoài kia. Thi cậu vào hộ tôi một tí có lầm sao. Giữ hộ tôi cái đầu để tôi tắm cho nó thôi mà.

Tân ngần ngại bỏ giở công việc :

— Nào thì vào!

Rồi chàng vào trong buồng ngồi xuống bên cái chậu, hai tay giữ lấy đầu đứa bé. Vợ chàng nói lấy lòng :

— Cậu chỉ cầm một tí thôi. Tôi tắm cho nó xong ngay bây giờ đây mà.

Tân nhìn đứa bé không thích một chút nào. Cái thân hình ngắn ngủn và chân tay ngắn ngủn làm chàng khó chịu không muốn đeo ý đến. Chàng cầu nhau mang đứa bé :

— Näm im! Mây cứ co quay bắn cá nước lên lao đáy này.

Cái đầu đứa bé bòi dây xaphòng nên càng chør khó giữ. Tân đã thấy mỏi tay. Chàng bảo vợ :

— Thôi, giữ lấy nó, tôi mỏi tay lắm rồi.

Vợ chàng hơi gắt :

— Hãy giữ một chút nữa. Tôi có một tí thể dâ kêu mồi!

Cái giọng nói ấy làm cho Tân không bằng lòng. Chàng buồng đứa trẻ đứng dậy, trả lời sẵng :

— Không phải công việc của tôi. Với lại tôi trông nó khó chịu lắm.

Chàng không nhận thấy nết mặt ngạc nhiên và buồn rầu của vợ, bước ra ngoài. Một chút hồi hận, đến cửa, lâm chàng quay mặt lại; vợ chàng đang ôm đứa bé trong lòng, khóc nức nở.

Ra ngoài, Tân mới nhận thấy cái cùi chỏ vô lý của mình. Một tẩm lòng thương nay nở trong lòng chàng. Tân muốn giờ vào an-ủi vợ, xin lỗi nàng vì đã làm nàng phải buồn rầu. Nhưng, không biết cái gì vẫn giữ chàng lại. Tân đến ngồi bên ban, nghĩ ngợi.

Từ khi hai vợ chồng lấy nhau, những cuộc cãi cọ nhỏ mọn, không có nghĩa lý gì, vẫn thường xảy ra luận. Vì một câu nói, vì một cõi không đâu, hai vợ chồng lại giận nhau. Mà cũng như lần này, Tân cảm thấy chỉ nói một lời nói

(Xem trang 382)



thoảng chàng mới thoáng để ý một chút đến đứa bé mà chàng thấy lúc nào cũng quần kin trong miếng vải trắng và nhám mắt ngủ kỹ.

Một buổi sáng, khi sắp sửa đi làm, Tân thấy vợ gọi :

TÔI TĂM !

BÙN LÂY NƯỚC ĐONG

(Tiếp theo)

IV

AN dã gần xong bữa. Doãn buôn rau nhìn mâm cơm dãy cao lương mỹ vị mà không ai dã động tới. Chàng vừa ăn vừa cúi mặt xuống vì chàng không muốn dề Vĩnh ngượng mỗi khi chàng vô tình nhìn thẳng vào mặt Vĩnh. Từ ngày Vĩnh xin ra làm tri huyện, hai người ít khi gặp nhau, nên Vĩnh đối với Doãn cũng gần thành một người xa lạ. Doãn không thể nào tưởng tượng rằng người mặc quần áo ta, đội khăn tê chỉnh, cõ áo viền sợi giây đó ngồi trước mặt chàng lúc đó, trước kia đã nhiều lần cùng chàng vừa hát nghêu ngao vừa nện mạnh gót giày trên các đường phố ở Paris, những đêm mưa tuyết. Cùng đỗ cử nhân luật một năm, cùng về nước một chuyến tâu, Vĩnh lo xin ra tri huyện, còn Doãn thi ở yến nhà quê miệt mài với nghề vẽ. Hôm nay Vĩnh về dè nói cho mẹ biết việc dân kiện chàng vừa mới xảy ra.

Bà thương chỉ món chém hầm, au yếm bảo Vĩnh :

— Con ăn đi chứ.

Vĩnh gấp lấy lệ cho mẹ bằng lòng. Doãn dè ý thấy Vĩnh chan nước rau, ăn mấy miếng cà, rồi và lua cho hết bát cơm. Cơm tuy trắng, tuy mềm reo nhưng lúc đó đối với Vĩnh cũng khô rắn khó nuốt như cơm gạo dở của bọn dân nghèo. Doãn thấy bà thương gấp khi biến lại yêu con hơn lúc thường; từ khi biết tin, bà chỉ lo tìm cách cho con thoát khỏi bước khó khăn, chứ bà không hề tự hỏi tại sao con bà đã thừa tiền, lại còn ăn hối lộ. Bà chỉ thỉnh thoảng than phiền cùng Doãn :

— Tao đã bảo nó năm nay năm hạn, phải nên cần thận, nó cứ không thèm nghe.

Ăn xong, Doãn và Vĩnh cùng bước sang bên xưởng vẽ. Vĩnh khóa cửa lại hỏi Doãn :

— Tôi cần ít tiền, anh có thể cho vay được không?

Doãn mở tủ lấy ra tập phiếu nói :

— Chú lấy bao nhiêu dè tôi ký.

của NHẤT LINH và KHÁI HƯNG

Vĩnh cầm lấy tờ phiếu tay run run, khiến Doãn động lòng thương hại. Chàng thấy lúc đó là lúc cần phải nói cho Vĩnh biết sự thay đổi của tâm trí chàng : nói không phải là cốt để cải hóa Vĩnh vì chàng biết không thể được, mà chỉ cốt nhân câu truyện, chàng đem ra thử lại những ý tưởng chưa vững vàng chắc chắn của chàng. Một phần là vì chung quanh chàng không có một người nào hiểu biết dè thỉnh thoảng nói câu truyện.

Đột ngột, chàng nói với Vĩnh :

— Nên tính trước những sự có thể xảy ra được. Nếu chủ phải cách thì làm sao ?

Vĩnh đáp giọng quả quyết :

— Không thể nào xảy ra thế được. Nhưng nếu xảy ra thì...

Vĩnh cau mày ngừng một lát rồi tiếp theo :

— Nếu cách nào làm cho tôi khỏi mất danh giá thì tôi dùng cách đó.

Doãn biết là Vĩnh định nói đến cách tự-tử. Chàng hỏi Doãn như là mình lại tự hỏi mình :

— Vì có gì ?

Vĩnh nói :

— Tôi còn mặt mũi nào nữa !

— Nhưng nếu là một việc xấu thì dằng nào cũng xấu rồi cơ mà.

Nói câu ấy vì Doãn đã tin chắc ngay từ lúc biết truyện rằng Vĩnh thật có lỗi, bị kiện không phải là oan. Vĩnh sững sờ. Doãn với phản Trần :

— Chú đừng giận tôi. Tôi hiểu chú lắm. Tôi hiểu cái đau khổ của chú hơn ai hết, hiểu hơn cả

anh em ruột thịt. Hơn mười năm trời cùng học cạnh nhau...

Thật tình Doãn chỉ thương em chứ không khinh vì chàng biết

durable, không bao giờ nghĩ đến việc tìm cách sống.

Vĩnh đưa mắt nhìn qua những bức tranh mà chàng không tài nào hiểu được vẻ đẹp. Chàng bảo Doãn :

— Chỉ anh là sung sướng. Không lo, không nghĩ, cả ngày mê mệt với tranh ảnh. Giá tôi cũng thích vẽ như anh !

Doãn lại phía cửa sổ, cạnh chỗ Vĩnh đứng, rồi hai tay trống cẩm nhìn ra ngoài vườn, thông thả nói :

— Chúng mình sống phơ phất.. sống như vậy không thể nói đến sung sướng được ; nếu có thì chỉ là một cái sung sướng trong giấc mè, lúc tỉnh là tan mất ngay.

Doãn ngừng lén nhìn về mặt bơ phờ của Vĩnh và trong trí so sánh cái lo nghĩ của chàng mấy tháng nay với cái lo nghĩ của Vĩnh. Hai cái lo nghĩ thật là khác xa nhau. Chàng cảm động nói :

— Chú không thể ngờ rằng mấy tháng nay tôi đã khổ sở đến mức nào. Tôi không thể thích vẽ như trước nữa, cái thích độc nhất trong đời tôi.

Vĩnh có vẻ không hiểu. Doãn nói giọng tha thiết :

— Chú thử nghĩ xem. Chú, đâu chủ bị tú tội cũng không sao, nhưng tôi, nếu tôi không qua khỏi bước này, thì tôi không hiểu tôi sống, tôi sống đây để làm gì ?

Hai người lúc đó cùng nhìn ra phía hàng rào ở cuối vườn. Qua lũy tre, một đám khói xanh tỏa trên mấy nóc nhà tránh lụp sụp đứng thu hình dựa vào nhau như có vẻ sợ hãi. Nhìn ngon lửa vàng lập lòe sau lá cây, Doãn nghĩ đến mấy miếng cà Vĩnh vừa ăn dè cho trời bát cơm trắng và những đĩa cà heo den của những người làm ruộng suốt đời ăn dè cho trời cơm lấy sức làm việc. Quanh năm làm vất vả, hết nắng thiêu lại đến gió rét, mà họ không có chút hy vọng gì thoát khỏi cái đời làm than của họ. Họ không bao giờ nghĩ đến điều đó nữa. Xuất ngày công lưng nơi bùn lầy nước dong, đêm về chui rúc trong những gian nhà tối tăm, chiếu hôi gỉ ròng bàn, cảnh đời như thế lúc nào cũng ở trước mắt Doãn mà

HIVER 1936

Les plus beaux tissus pour complet

AVIATEX

Exigez le nom de la marque

tissé dans la lisière

Demandez-les à votre tailleur !

Pour le gros exclusivement :

TAN-MY 3, Place Negrier

HANOI

sao trước kia chàng không nom thấy, thờ ơ đi tìm những vẻ đẹp mía mai của hình sắc. Doãn nghĩ đến những đứa trẻ tròn truwong không có manh áo, chui rúc trong những ô rợm bần thiú, gầy còm ốm yếu, có sống cầm hơi chờ khi lớn để kéo dài mãi cái đời nhem nhuốc của ếng cha.

Doãn man mác như sắp nghĩ ra được một điều rất quan trọng trong đời mình. Vì có Vĩnh đứng cạnh nên chàng không muốn cố tìm.

— Lát nữa ta sẽ đi chơi và nghĩ cho kỹ hơn.

* Nhìn lại Vĩnh, tự nhiên chàng đem lòng khinh rẻ, chứ không thương nữa. Chàng làm bầm trong miệng bằng tiếng Pháp :

— Tàn nhẫn mà không ngờ mình tàn nhẫn.

Chàng không biết đó là câu đe mắng Vĩnh hay là đe mình tự mắng mình. Tuy thấy Vĩnh cũng nhìn mệt nhoi, nhưng chàng biết là cảnh ấy không gợi ra trong óc Vĩnh cùng những ý tưởng như chàng. Chàng cất tiếng nói to cho Vĩnh nghe thấy :

— Chính mình phải mở mắt nhìn. Tuy đau đớn thật, nhưng lúc cần thì phải biết đau đớn.

Chàng thấy Vĩnh tuy đứng cạnh nhưng đã xa chàng lắm. Người bạn học của chàng, người đã cùng chàng hưởng thụ một văn hóa, một ngày một xa chàng mãi. Chàng biết rằng nói với Vĩnh là vô ích. Muốn cho Vĩnh thay đổi thì Vĩnh cũng phải cảm thấy như chàng. Doãn di lại phía bàn rút điếu thuốc lá hút :

— Nhưng đe làm gì? Đến mình đây, mình cũng chưa tìm nổi cách cứu được mình, nữa là.

Bà thượng mở cửa hỏi :

— Hai anh em bàn gì trong đó?

Rồi bà bảo Vĩnh :

— Con ra đi thôi. Ô to đã về dồn kia rồi.

Doãn bắt tay Vĩnh và nói bằng tiếng Pháp cho bà thượng khỏi biết :

— Mong chủ thoát khỏi, được vỗ sự.

Đợi cho Vĩnh đi rồi, chàng cởi

áo ngoài, ngồi đậm nét vẽ lên trên gỗ. Chỉ lược một lúc, chàng vứt bút chí, vứt tay, đứng dậy đi dì lại trong phòng. Chàng ra hiên đứng nhìn trời cho khói rít dầu rời hai tay dùt túi quần, đi qua vườn mờ công sau ra đường lèng.

Vài cái lá tre khô rơi ngang trước mặt Doãn, giờ bắc thời lùy



tre kêu lắc rắc. Mùi béo mới vớt ở ao lén dề cạnh đường đi gợi tri Doãn nhớ tới thủa bé, nhớ lại mẹ chàng, người mẹ mà chàng không nhớ rõ mặt, nhưng tin chắc rằng đã sống một đời khổ sở cho đến lúc chết. Trong một chiếc nhà tranh gần đấy, vẫn có tiếng say thóc và tiếng ru em như năm xưa...

Không lúc nào Doãn cảm thấy thân minh trơ trọi và đời mình quạnh hiu bằng lúc đó. Bao nhiêu người yêu của chàng, cha mẹ, anh em, đều lần lượt theo nhau khuất dần; nghệ thuật, người bạn cuối cùng bấy lâu vẫn an-ủi chàng cùng bỏ đi nốt đe lại minh chàng tro vơ. Chàng không hiểu còn cái gì, cái gì nữa giữ chàng sống ở đời.., Doãn khoanh hai tay ôm chặt lấy vai như người lạnh. Hai con mắt chàng mờ to nhìn giải áo nước trong đen. Một chiếc lá tre khô từ trên cao rơi thẳng xuống mặt nước: cái ý tưởng quyền sinh thoảng vụt qua óc chàng. (Còn nữa)

Nhật-Linh và Khái-Hưng

GIA DINH

(Tiếp theo trang 378)

Lần này thi An kinh hoảng, không tìm được lời đáp nữa. Cái đời đương sống mà chàng trường đối với vợ chàng cũng như đối với chàng, là một đời đầy đủ, hoàn toàn. Chàng không ngờ trong mấy tháng nay, vợ chàng chỉ nên lòng sống giụng.

Một lúc lâu, An bảo vợ :

— Nga chán cảnh nhà quê rồi! Nga không thích nghề làm ruộng?

Nga trả lời :

— Không, em thì em cần gì, em nói anh kia chứ.

— Nói anh?

— Vâng. Anh định già đời với cái nghề làm ruộng sao?

An nghẹn ngào, vừa bực tức, vừa chán nản, chán nản vì vựt tình ngô. Chàng nghĩ thăm: « Hứ ! dân bà ! dân bà họ thế cả, minh hiều lầm họ được thì cũng lạ ! Minh cứ yên trí rằng vợ mình là một người ở ngoài thường tình thì minh thực vô lý quá ». Nhưng còn ngờ vực, chàng hỏi lại :

— Nga không thích nghề làm ruộng?

Nga cười :

— Anh hỏi thế thì em trả lời sao được.

Nhung thấy mặt An đỏ bừng, nàng hiều rằng chàng tức giận lắm, liền vui vẻ nói lảng sang truyện khác.

Một tuần lê sau, Nga lại quay về câu truyện cũ. Nàng viện hết các lề đe khuyên chồng đe tò cho chồng thấy nghề nông không phải là nghề của chàng, một người ham đọc sách, ham khảo cứu về văn chương.

An trả lời lại bằng một cách lặng lẽ và cảm động, bằng sự hành động: Chàng khóa hết tủ sách lại, ngày ngày đóng bộ quần áo vàng, đóng ghết vào rồi deo súng cưỡi ngựa đi thăm ruộng và chỉ bảo bọn người làm. Được mấy hôm, thân thể chàng mệt nhừ, nhưng chàng cảm thấy tâm

hồn chàng khoan khoái nhẹ nhàng. Và chàng sung sướng đem bản chương trình dự định về việc mở mang ruộng vườn ra bàn với vợ.

Nga yên lặng, lơ đãng ngồi chờ cho chồng nói xong rồi phá lên cười, cười một cách nứa ngày thơ, nứa mai mỉa.

— Mợ hãy cho tôi biết vì sao mợ cười.

Nga vẫn vừa cười vừa đáp :

— Cậu mà trở nên... một nhà nông... thi em cũng đến chết.

An cầu tiết :

— Thế mợ bảo tôi chỉ có thể trở nên một nhà gi?

Nga cố nín cười, ôn tồn bảo chồng :

— Cậu còn dương ở tuổi đi học. Vậy sao không học nứa ?

— Tôi hai mươi mốt mà mợ còn cho là chưa đến tuổi làm ăn, sống một đời tự lập!... Nhưng mợ bảo tôi học gì bây giờ?

Nga vò ngẫm ngã :

— Cái đó tuy anh, chứ em biết thế nào được. Nhưng em thiết trưởng anh chỉ nên xin vào trường Pháp chính là hơn cả.

An lạnh lùng :

— Phải, tôi hiều mợ rồi. Mợ muốn làm bà huyện chứ gi?

Thấy chồng trông rõ những ý nguyễn trong thâm tâm mình. Nga tức tái mặt, vào buồng đóng sập cửa lại.

Từ đó, tần kịch gia-dinh cách vài ngày lại diễn một lần, mà tình ái giữa hai vợ chồng một ngày một thêm phai nhạt.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

ĐÃ CÓ BÁN VỀ CẮT TÓC THÁNG

&

SALON DE COIFFURE

TRAO

86—Rue du Chanoine Hanoi

MUA ĐƯỢC TRỪ 10%

Mới lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies
1 lit dầu hôi đốt
đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies
1 lit dầu hôi đốt
đặng 18 giờ

N° 773. — 300 Bougies
1 lit dầu hôi đốt
đặng 12 giờ

ĐÈN MANCHON KIỂU MÓI RẤT TỐI TÂN

Giòng giỏi chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu sáp — Rất tinh xảo, rất lịch xị, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sài đèn Petromax rất được tiên tận, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chực cháy điểu gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sài đèn manchon thiên nghệ ánh công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo kiếm luôn luôn.



Établissement DAI - ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v.v. Đèn pha lung các hiệu đèn đều có bán ở

N° 29 Bd TỒNG - ĐỐC - P. 7G — CHOLON

ĐỨA CON ĐẦU LÒNG

(Tiếp theo trang 379)

đẹu ngọt, êm-áí là đủ cho hai bên
lại hòa hợp như cũ. Nhưng nhung
câu ấy lan dì trên miệng trước khi
nói ra lời. Một ý nghĩ sâu khiến
chàng yên lặng, và như suí chàng
giận dữ thêm lên để lấp phản
phản về mình.

Khi Tân trở lại phòng, chàng
thấy vợ đang ngồi cho con bú.
Đứa bé tròn rẽ sạch sẽ trong hồng
hào như đánh phấn. Cái bàn tay
mập mạp xinh xắn của nó nắm
chặt lấy tay mẹ như để cầu sự ái
yêm và che chở. Thỉnh thoảng nó
âm-ù trong miệng như rã báng
lòng.

Tân lại gần cái nhún đứa bé.
Chàng thấy trong lòng một mối
cảm động êm đềm và phiên phác.
Nhìn đứa trẻ ngày thơ nằm trong
lòng mẹ, Tân cảm thấy lần đầu
cái thiêng liêng sâu xa của sự
sống, và nhận thấy những cái bé



nhỏ, hèn mọn hàng ngày nó phả
hoại cuộc đời.

Từ đây, đứa bé như cái giây giữ
sự hòa hợp trong hai vợ chồng.
Tân và vợ chàng không cãi nhau
nữa. Mà nếu có xảy ra cuộc hòn
giận, hai người chỉ cùng trong đứa
trẻ càng ngày càng müm müm,
là lại vui vẻ như cũ.

— Ấy, khẽ chút cậu, để nó ngủ.
Tôi vira mới đặt xong.

Tân rón rén khe khẽ giờ lầm
màn tuyn, nhìn thấy đứa trẻ nằm
gọn gàng trong vải trắng. Chàng
cứu mình xuống, yên lặng đợi
trên cặp môi nhỏ bé một nụ cười.

Rồi Tân thấy trong lòng rung
động kiej như cánh bướm, một
tình cảm sâu xa và mời mè chàng
chưa từng thấy.

Thạch-Lam

Hotel XUÂN - TRƯỜNG Café - restaurant

N° 83ter, 85 Route Mandarine
(En face de la gare de Hanoi)

Khách-sạn to nhất của người
Nam. Nhiều buồng riêng lich-
sir. Cơm Tát và Cơm Tá.

■ GIÁ TÍNH HẠ ■

nhận học sinh ở từ ingle

Lisez et faites lire

L'EFFORT

HERDODAIRE POLITIQUE
ET LITTÉRAIRE

PARAISANT LE VENDREDI

Adresser correspondances à :

M. VŨ - DINH - DY

24 Rue Harmand - HANOI

Buổi khai mạc Viện Dân Biểu

(Tiếp theo trang 369)

Ông Lục xin ứng cử. Ông An lắc đầu
không ra. Ông An tự xỏa mình đi như
một nhà ăn-si. Giá ông Lục cũng bắt
chước thế có hơn không!

Kết quả: Ông Lục lại trúng cử Nghị
trường với 86 phiếu.

Ông An được 14 phiếu cầm tinh.

Ông Bùi-xuân-Linh 3 phiếu khởi hải.

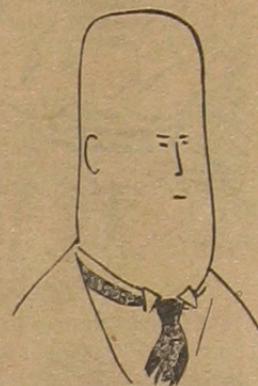
Ông nói mấy lời cảm ơn các « bạn
đồng viện đã có lòng chiếu cố bầu »
cho ông.

Mọi người vỗ tay cười.

Ông thích chí vỗ tay cười theo. Và lại
vỗ mạnh nhất.

11 giờ 45 (buổi khai mạc giải tán).

Phản sự của iỏi buổi sáng hôm nay



Ông Lê-thanh-Giai (dài đầu) và ông Phạm-hữu-Ninh (chưa rิ)
hai ông Xã Xé của viện, tranh nhau một miếng mè (không phải mè gà)
trên chiếu nghị viện. Ông Giai tranh được, đầu ông nở thêm lên một il.

Và... Ông Phong-hóa 1 phiếu thương
tiếc.

(Xin thay lời vong bão ông Phong-hóa
cảm ơn bạn đồng viện đã có lòng yêu quý.)

11 giờ hơn...

Sự tiếc thương một tử báo mệnh một
ở giữa nhân dân đại biểu viện làm cho
chúng tôi rất đổi ngậm ngùi.

Thấy Linh nước mắt chảy vòng quanh
tôi cũng nhõn giọt ra đè cảm động thi,
với anh ta. Sau mới biết Linh cố sực nín
cười vì thấy một ông nghị áo the dang
thò tay vào gãi ngứa.

11 giờ 20.

Đến lượt bầu phó nghị trưởng.

Ông Lục giới thiệu ông Nguyễn-dinh-
Cung. Ông Cung là dân biểu Bắc-giang.
Giá là dân biểu Bắc-Kinh mới dùng.

Vì ông này có cái đầu tròn, cái trán
hở, và bộ mặt môi cù khê rất Bắc-kinh.

Lúc ông đứng lên nói môi cách nǎn nỉ:

« Nhờ các ngài làm ơn bỏ phiếu cho
tôi » mà lả nói bằng tiếng Annan thì ai
cũng phải tẩy làm lạ. Nhưng ai cũng phải
lấy làm vui : lời nói với hình dáng ông
cô một vẻ khôi hài đặc biệt.

Vì thế, ông được trúng cử làm phó
nghị trưởng.

Bè cho viện đỡ buồn.

11 giờ 30.

Được làm phó nghị trưởng rồi, ông
nghị Bắc-kinh Nguyễn-dinh-Cung liền cho
viên thấy tài năng ngay. Ông bỏ về khép
nep lúc nãy, hung dũng đứng đối diện
với mọi người, rồ ra về... phó nghị trưởng
lâm.

thể là xong.

Tôi thấy bụng nôn nao, liền ghi trên
cuốn sổ tay một câu :

« Làm việc dân việc nước chóng đời
là thường. » Nhị Linh khen câu ấy là chí
ly quá.

Tôi liền dù anh vào cao lầu.
Anh lại khen là chí lý hơn.



Ông nghị Bùi

Ông Léon Blum dài khăn, mặc áo
chùng thảm (chỉ nói về hình thức)

12 giờ

Trong hiệu cao lầu.

Trời rõ đông!

Đông như viên dân biến.

Cùi vỉ của tôi không đến nỗi gò ép vi
quá có nhiều ông dân biểu trọng đồ thê.

Các ông làm việc ở đây có phần háng
hái hơn ở viện nhiều.

Léta

SÁCH MỚI

1. — L'Anglais par soi-même của
giáo-sư Bô-dúc-Phin soạn, giá 10.50;

2. — Le Chinois par soi-même
ở giáo-sư Tang-Hong-Chaong soạn, giá
0.45.

Do nhà in Nam-Tân, 99, 100, 101
coulévaire Haiphong xuất bản.

Có gửi bán ở các hiệu sách lớn các tỉnh.

NGƯỜI VỢ MÙ

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HƯNG

TÔI được biết vợ chồng người ấy cũng là nhau ở một sự ngẫu nhiên: Họ dùng cửa nhà tôi làm nơi hội họp.

Hồi đó, tôi ở Ninh-giang, một phủ lỵ khá lớn, một bến tàu thủy khai sầm uất trên con sông Chanh. Cách tiều khuê của tôi, là chiều tối ra bờ sông xem tàu tới, lâu đài, giữa một cảnh nào nhiệt với những tiếng ồn ào, gáo thét của bọn bán bánh giò và bon mồi khách trộn, với những lời de dọa hách dịch của mấy chú linh tuẩn cảnh, lính thương chánh đến hỏi thăm và khám soát hành lý.

Nhưng từ ngày tôi đe ý đến vợ chồng người mù, thì ở Ninh giang, đối với tôi, không còn sự tiều khuê nào thú hơn là được ngâm đổi uyên ương ấy truyện trò với nhau: một cảnh tượng cảm động thán mệt và rất nén thở.

Tôi không rõ cửa nhà tôi được họ chọn làm nơi hò hẹn từ bao giờ, và vì sao họ lại chọn cửa nhà tôi. Nhưng một buổi sáng mùa đông đậm sớm, ra hiên gác tì tay lan can nhìn xuống, tôi thấy hai cái bóng đen đen đứng trên hè đường dưới lán mưa phun giá rét. Một lát sau, người đàn ông bảo người đàn bà:

— Mười hai giờ bà chờ tôi ở đây nhé!

Lời nói dõng dạc trang nghiêm như giọng hangoi người sống trong những xã-hội cao quý. Rồi nỗi người đi một ngả. Vắng vắng tôi nghe rao câu rất quen tai :

— Ai muối mua !

Và tôi nhớ ngay ra ông lão bán muối mà tôi vẫn thường gặp lang thang trong các phố.

Mười hai giờ trưa, khi chuyễn ô tô hàng chay Hải-dương bắt đầu mở máy, quả nhiên một người đàn bà già và mù, áo sống gòn gàng và sạch sẽ, tay cầm cái rá rờ lẵn các cửa xe, rồi rạc xin tiền.

Tôi nghĩ thăm:

«Không phải ăn mày lành nghề» Xe di khỏi thi người bán muối buổi sáng cũng vừa đến nơi. Và tôi hiểu vì sao họ chọn giờ ấy làm giờ họp mặt: giờ ô-lô.

Luôn một tuần lễ như thế, hôm nào cũng đúng sáu giờ sáng và mười hai giờ trưa là hai vợ chồng người mù tôi cửa nhà tôi dừng nói truyện. Họ không hề sai hẹn. Và tôi là mò lưu ý đến họ, để tai nghe những câu truyện của họ, vì

hở nói rõ to, như chẳng cần giãy, hơn nữa, như coi nói hé đương ấy là chốn phòng riêng của họ.

Ho có nhà riêng hay không, và nếu có, thì nhà riêng họ ở đâu tôi không rõ. Nhưng nghe truyện họ, tôi biết rằng gia đình họ chỉ có hai vợ chồng: chồng làm nghề

Người vợ trả lời chẳng qua mấy câu này: «cũng khá, ông a» hay «hôm nay làm ăn chẳng ra gì».

Rồi bà lão ngồi thuỷt cho chồng nghe hết những việc đã xảy ra trong mấy giờ đồng hồ đi «lâm án». Bà ta kể truyện rất vui, hình

phố Ninh-lăng có phải không bá.

— Phải đấy ông a. Nó thử mù như tôi xem, ông nhỉ?

— Thế nó có cho bà đồng nào không?

— Nó cho mà nó nhiều thì đã cam.

— Nò giàu nhất phô đãy, bà a.

— Giàu thế thì giàu làm gi? Giàu mà không biết thương kẻ đối khό, mù lòa. Cung chả bền được đâu, ông nhỉ.

— Phải, bền thế nào được,

— Giài giờ cho vợ chồng mình giàu có như họ thì mình ăn ở rõ ra người giàu, có phải không ông?

— Phải, mình đe của làm gi? Đe của cho con nó phả nhé? Bà có biết không, thằng con nhà ấy nó phả chẳng mấy nỗi mà hết cơ nghiệp. Thôi thì dù, bà a, cờ bạc, bom đì, hủi sách.

— Thế à ông ?

Câu truyện cứ thế kéo dài, áu yếm như truyện hai vợ chồng trẻ, dừng đắn như truyện hàng người có giáo dục, một điều ông a, hai điều bà nhỉ, và có tình cách thông tin tức như một lò báo hằng ngày.

— Ông a, tôi nghe người nhà bà thảng thoảng Đoàn nói truyện xe Ninh-thái bị bắt thuốc phiện, đâu những bốn, năm cán đựa. Chắc bị phạt khá liền đấy nhỉ. Hay đi đêm thế nào chả có ngày gấp ma, ông nhỉ?

Tiếp truyện bắt thuốc phiện, bà lão kể đến truyện gia đình nhà ông đội Nhât: vợ chồng ông đội chẳng ngày nào là không cãi nhau. Bà lão nhắc lại từng câu mắng nhiếc chửi rủa tục tĩu của hai người, rồi bình phẩm một câu:

— Cứ nghèo như vợ chồng mình lại êm thắm, nhỉ ông nhỉ?

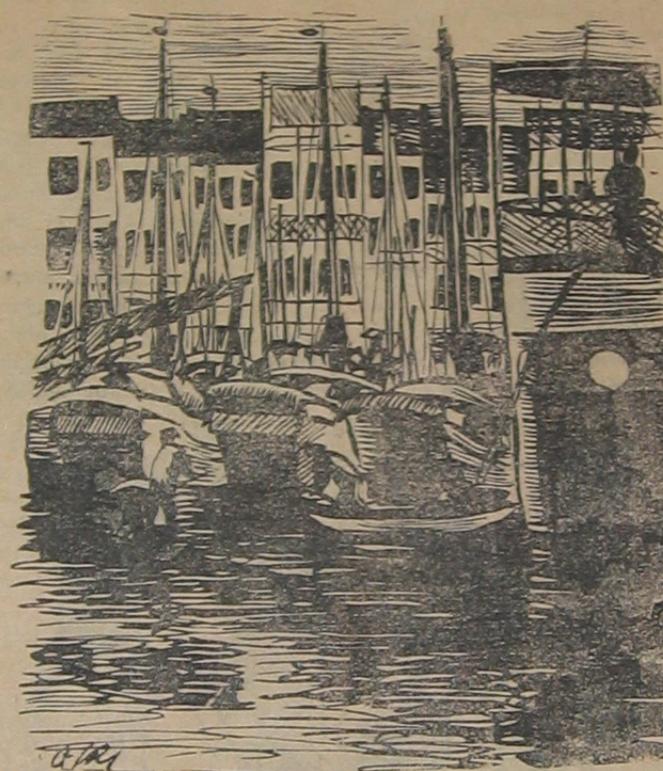
Ông lão bán muối cười rất cộ duyên, và có vẻ lụ phu nữ.

Hôm nào người vợ phản nản không xin được đồng nào, thi người chồng tim hết lối an-ủi.

— Thôi, bà a, cẩn gi. Hôm nay tôi làm ăn nhờ giờ khảm. Chúng mình chỉ mong kiếm đủ ăn, chứ có cẩn đe đánh tiền mà làm giàu như bọn họ đâu. Vậy bà về nhà mà nghỉ nhé. Tôi đã dong một hào gạo, mua một xu rau muống, một xu tương rồi đấy. Bà về thôi cơm, tôi bán nỗi chỗ này cũng về ngay đây.

Họ từ biệt nhau, cho tôi sáu giờ sàng hòm sau lại vui mừng cùng nhau nói truyện.

Nửa năm đồng, tôi là mò di (Xem trang 385)



bán muối, vợ theo nghề ăn xin.

Gặp nhau họ vui vẻ mỉm cười hỏi thăm tin tức nhau, như hai người bạn thân xa vắng nhau lâu ngày, và mong chờ nhau tung phát tung giây. Lần nào người chồng cũng bắt đầu :

— Bà đấy à? Thế nào, bà làm ăn có khả không?

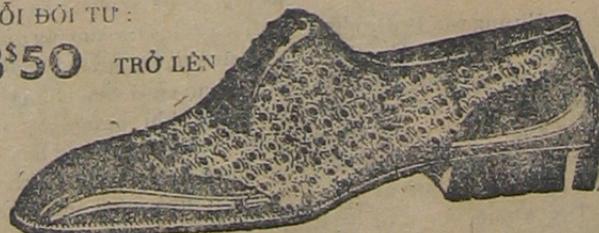
thoảng lại chém một câu binh phàm, một câu khôi hài, khiến người chồng khúc khích cười, chứng cốt đe làm vui lòng vợ.

— Ông a, con mẹ Phúc-hòa-dường nó lại nhiếc tôi sao không kiểm việc mà làm, đi ăn mày thế không biết nhục à?

— Con mẹ Phúc-hòa-dường ở

GIÁ MỘI ĐÔI TÚ :

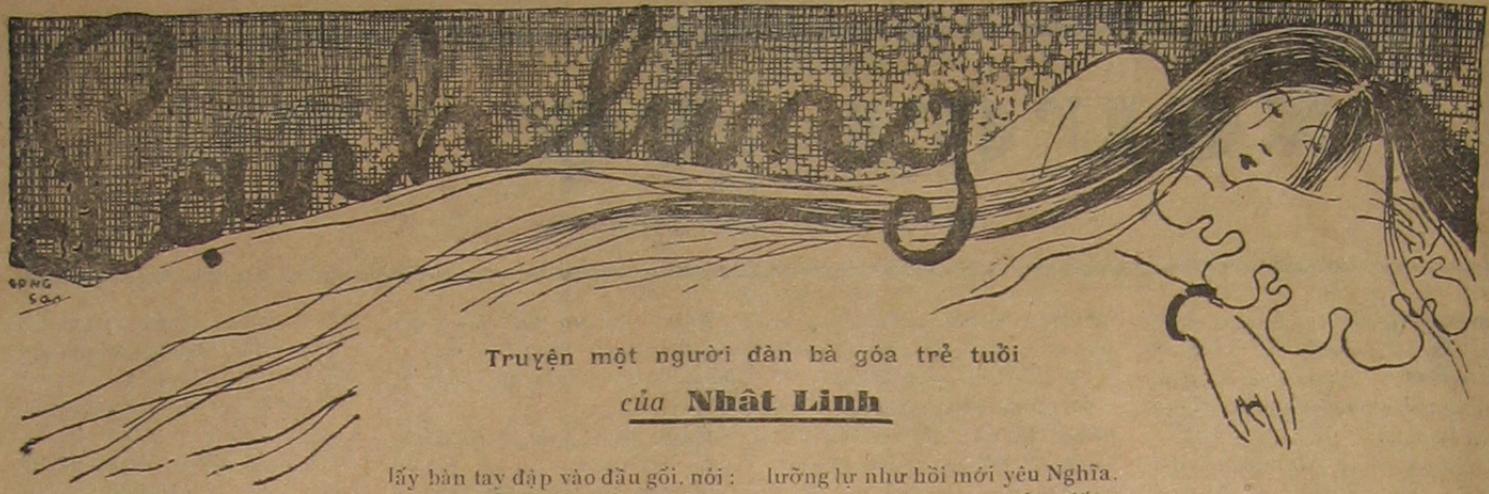
3\$50 TRỞ LỀN



Giày kiểu mới mua hè 1936 bằng vải thông hơi đi rất mát chân, đẹ và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đồng-dương tại hiệu

VAN - TOAN

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI
Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh



Truyện một người dàn bà góa trẻ tuổi

của **Nhật Linh**

(Tiếp theo)

NHUNG bước vào sang bờ kè bên kia và đứng nắp sau cánh cổng nhìn vào trong

nha. Nàng giơ tay gõ cửa, hỏi hộp đợi. Không thấy ai ra, sợ đứng ở ngoài mãi có người trông thấy, Nhung bước qua cổng, khép cửa lại. Bỗng nàng giật mình, ngãm nghĩ :

— Nhờ Nghĩa có khách đến chơi thì nguy.

Vừa lúc đó một đứa bé con chạy ra, Nhung hỏi :

— Ông giáo có nhà không em?

Đứa bé đoán chắc là người khách lầm nhà :

— Ở đây không có ông giáo nào cả.

Nhung toan hỏi đến tên Nghĩa thì đứa bé đã nói tiếp ngay :

— Ông chủ cháu đi vắng.

Nhung thấy nhẹ hẳn người. Nàng hỏi luôn :

— Thường thường lúc nào thì ông có nhà?

— Bầm, buổi trưa và buổi tối.

Muốn cho khỏi ngượng với đứa bé, nàng hỏi bịa :

— Ông đi dạy học.

— Bầm không ông chủ cháu làm việc nhà buôn.

Nhung quay ra :

— Thế thì tôi hỏi làm nhà.

Rồi như sợ đứa bé theo ra hỏi giúp nhà làm hàng phố chú ý, nàng gọi cái xe, không mặc cà, bước lên bảo kéo về phía Ô. Khi ra nàng càng sợ có người quen nom thấy hơn vì không gi khô chịu bằng mang tiếng oan. Nàng thấy mình dã quá ư đại dột và mừng thầm rằng Nghĩa đi vắng. Nghĩa đến lúc về tối nhà bà ản hỏi, nàng lo lắng :

— Không biết nói là đi chơi đâu bây giờ?

Nhung bảo xe kéo lại nhà Ninh, một người chị em bạn.

Ninh hỏi :

— Chị đi đâu về thế?

Câu hỏi dột ngọt làm Nhung buông cuồng, không biết trả lời ra sao. Ngồi vào ghế, nàng thở dài lại gấp những nỗi băn khoăn

lấy bàn tay đập vào đầu gối, nói :

— Đì mồi cả đầu gối mà không mua được thức gì, vì thức gì cũng muốn mua.... Định vào rủ chị xuống chơi dưới tội đây.

Ninh hỏi :

— Có việc gì đấy? Tôi lại mắc bận.

Nhung khẩn khoản mời mãi. Ninh hơi lấy làm lạ không hiểu vì có gì hôm nay Nhung lại tha thiết đến mình và mời mình như vậy. Nhung thấy Ninh nhàn lối, mừng rõ vô cùng. Khi về tối nhà, có người chị em bạn di bến cạnh, nàng không còn sự bâ án xót hỏi xem đi chơi nơi nào nữa. Ngôi mãi không biết nói gì, Nhung nhận thấy việc mời Ninh về nhà

lưỡng lự như hồi mới yêu Nghĩa.

Nàng nghĩ đến mẹ, đến tiếng thơm của mình, của nhà, đề khỏi bị cảm dỗ; nhưng tiếng gọi của đời ái-ân vẫn có sức mạnh hơn, lúc nào cũng tha thiết vang bên tai. Mỗi lần nghĩ đến cái thú lần lút tới nhà Nghĩa, được gặp Nghĩa, nàng thấy hoa cả mắt và trong lòng rung động một cách êm-ái.

Nhung không khác gì một người tự tú, lúc ngã xuống nước buột miệng kêu cầu cứu, nhưng thật tình không mong có người nghe thấy, khoan khoái nhảm mả lại để hưởng lấy cái cảm giác êm ám của làn nước nó sấp

— Anh không có người nhà?

Nghĩa đáp :

— Anh cho nó về quê... vì anh đoán trước được rằng hôm nay có tiền đến chơi.

Nhung mỉm cười nghe câu nói vui hoa của Nghĩa; nàng quay mặt nhìn vào trong nhà, một tay tát máy này những mảng mốc trắng trên thau cau, một tay súp vội lại vành khăn:

— Nhà này ở kê cung mát.

Nghĩa không để tai nghe nên không nhận thấy cái ý mỉa mai của tiếng «mát» nói vào giữa lúc trời rét như cắt.

Chàng àu yếm bảo Nhung :

— Ta vào trong nhà thôi, đứng ở ngoài này gió lạnh.

Hai người vừa di vào phía cửa vừa hỏi nhau những câu tầm thường để cốt tránh sự yên lặng khó chịu.

Sắp bước lên thăm, Nhung cúi nhìn một cái chậu cây đặt ở góc nhà :

— Cây gì lạ thế này, anh?

— Cây trinh nữ.

Nhung đứng lại, ngày thơ nói:

— Lá quá nhỉ, cây rau rút, thân dòm lại mọc trong chậu. Sao lại gọi tên nó là trinh nữ.

Nghĩa lấy ngón tay búng một chiếc lá cho nó cụp xuống rồi nói:

— Tại nó biết thẹn... biết thẹn như em.

— Nhưng em có thẹn bao giờ đâu.

Nhung vừa cười vừa bắt chước Nghĩa búng những lá khác, và như mê mải với cái trò chơi mới lạ ấy. Nàng bảo Nghĩa :

— Thủ dại xem bao lâu thi nó lại dựng lên.

Nhung cố kéo dài quãng thời giờ đứng ở ngoài ánh sáng cho bạo dần, vì nàng hãi còn lo sợ khi nghĩ đến lát nữa vào trong nhà chỉ có một mình nàng với Nghĩa.

Nghĩa kéo tay Nhung, gật yêu :

— Thời vào kèo lạnh, em.

— Anh đứng chậm vào người em, em lại như cây trinh-nữ rũ cả chân tay không dì được nữa bảy giờ.



là vô lý hết sức. Nàng cố tìm một cuộc vui giải trí, nhưng không tìm ra; sau cùng nàng phải bịa câu truyện rủ Ninh mở một cửa hàng bán đồ dê đem ra bán bạc.

Dẫu sao Nhung vẫn lo cái mưu áy chỉ dùng được một lát thời, và ngồi tư lự cố moi trong óc xem còn cách gì khác để cho mẹ chồng khỏi nghi ngờ. Nàng yêu tri còn phải đến Nghĩa nhiều bận đến nỗi dã vò tinh lo viên vòng. Tuy không dám tự thú nhận, nhưng nàng đã biết trước rằng thế nào nàng cũng còn đến nhà Nghĩa; những mối lo sợ không dù ngắn cần được nàng. Nhung

dựa minh đến cõi chết thoát ly.

II

Nhung đứng trống tay vào thân cây cau đợi Nghĩa cài then còng. Khi Nghĩa đi lại phía nàng, vẻ mắt Nghĩa và nụ cười thoáng qua trên môi chàng, Nhung thấy giống vẻ mắt và nụ cười của chồng nàng trước kia, khi bước vào buồng nàng hôm đông phòng hoa chúc.

Nhung nhìn ngang ngửa, hỏi :

— Cái nhà này anh thuê bao nhiêu?

— Có ba đồng bạc. Nhà của người anh em bạn nhường lại.

Nhung chợt nghĩ đến tháng nhỏ hôm trước ra mở cửa, nhìn vào

Nàng vừa nói dứt vira theo Nghĩa vào. Nghĩa bảo nàng ngồi ở ghế rồi ra khép cửa lại.

Ngồi trong gian nhà tối mờ mờ, Nhung tưởng mình như không còn liên lạc gì với xã hội bên ngoài; nàng mê man quên hết cả, và thật tình nàng thấy sung sướng, một cái sung sướng đầy đủ không mảy may lẫn chút hối hận. Đã trong bao lâu nay, lần đầu tiên, nàng mới thấy vượt ra ngoài cái sống cũ dối hòng ngày, và tuy ngồi trong nhà một tình nhân mà nàng không hề hàn huyên trong lương tâm, nàng không cảm thấy nhân phẩm của nàng bị sút kém chút nào.

Nàng không rút rất như trong những cuộc lần lút gặp Nghĩa ở vườn nhà.

Khi Nghĩa đến cầm lấy tay, Nhung dịu dàng đặt đầu mình vào ngực Nghĩa, tự nhiên như một người vợ âu yếm chồng. Thấy Nhung có vẻ một lòng tự tin cậy mình, coi mình như một người bạn tình cao thượng, Nghĩa cảm động và hối hận rằng lúc này khi thấy nàng đến, trong lòng đã này ngay ra cái ý tưởng khinh rẻ nàng với những sự thèm muốn tầm thường về vật欲.

Nhung nói có vẻ buồn rầu:

— Em cứ muốn ở đây thế này cả đời.

Nghĩa đứng ra sau ghế, cúi mình, vòng tay qua cổ Nhung cầm lấy hai bàn tay nàng ép vào ngực:

— Hay là em ở luôn đây... Đấy em xem, chúng mình không thể nào sống xa nhau được; mới có một tháng mà anh tưởng như đã mấy năm rồi.

Nghĩa đặt một cái hôn nhẹ lên má Nhung, nói tiếp theo:

— Em quả quyết đi, đừng để anh thương em mãi. Chúng ta sẽ đi, đi thật xa... (Còn nữa)

Kết quả đêm hát làm việc nghĩa của gánh Nhật Tân Ban

Tối thứ bảy 10 Octobre vừa qua, chúng tôi có tổ chức tại rạp Quang Lạc một tối hát lấy tiền giúp đồng bào bị lụt.

Tối hát đó đã thu được 217p.20, trừ tiền thuê rạp 30p.00 và in quảng cáo cùng banderole 5p. còn lại 182p.20. Số tiền này, chúng tôi đã giao ngay đêm hôm ấy cho ông Phạm Tá Trưởng-ban ciru-té.

Tối hát đó được kết quả hoàn toàn là nhờ các nhà từ-thiện đã vui lòng bỏ tiền mua vé và coi trước là làm việc nghĩa sau là xem mấy chục tài tử của gánh hát chúng tôi đã tận tâm trồ hết tài đêm ấy.

Nhưng chúng tôi không khỏi phẫn nán vì có nhiều kẻ đã vi lòng ích kỷ nhỏ-nhen mà phao ngôn là chúng tôi làm việc nghĩa có chỗ mập-mờ nên bắt đắc dĩ chúng tôi phải viết lên những giòng này mong các nhà từ-thiện hiểu thấu lòng cho.

Hoàng-vân-Quang,
Giám-đốc gánh Nhật-Tân-Ban.

NGƯỜI VỢ MÙ

(Tiếp theo trang 385)

sau mai vào cái đời đương hoàng và thân mật của cặp vợ chồng khốn khổ. Cố hâm tối đã có theo họ xem họ trú ngụ ở đâu, nhưng nứa, thay a, bà lão nhà tôi, bà ấy bỏ tôi bà ấy đi rồi...

— Tôi kinh ngạc :

— Bà ấy bỏ ông ?

— Vâng, bà ấy chết rồi, còn đâu !

Người ấy cùi xuống quét sân, nói tiếp :

— Hơn bốn mươi năm trời ăn ở với nhau, chủ có điều tiếng gì... bấy giờ bà ấy bỏ bà ấy đi một mình.

Lúc từ biệt, tôi dài ông lão khóc



gặp ông lão lòe dương lom khom quét lá khô ở sân. Tôi mỉm mừng hỏi :

— Kia ông bán muối. Hàng họ có khá không ? Sao độ dày tôi không gấp ?

Người kia đứng thẳng lên, hắp háy có nhìu tôi bằng cặp mắt gắt tan ánh sáng như ngọn đèn cǎn dầu bắp bùng sấp tắt. Tôi hỏi luôn :

— Còn bà lão, vợ ông, lâu nay đi đâu ?

Hai hàng lè chầy rân rụa trên đôi gò má da căng rắn reo. Tôi hiểu ngay rằng ông lão già khốn nạn dương mang nỗi nỗi trong lòng một nỗi khổ thống lớn lao.

Khái-Hưng

TRONG LÀNG BÁO

Những báo được phép, và không được phép xuất bản

Ban Biên tập chính phủ ký vira qua đã cho phép xuất bản 10 tờ báo và không cho phép 8 tờ báo như sau này :

— Dự-định cho phép M. Ng-cao-Luyện kiêm-trúc-sư, xuất-bản ở Hanoi một tờ tuần-báo quốc-văn tên là « Tinh-hoa ».

— Dự-định cho phép M. Ng-vân-Luân, chủ-nhiệm báo Trung-hoa Tân-Vân xuất-bản ở Hanoi một tờ báo hàng ngày bằng quốc-văn tên là « Tân-Việt-Nam ».

— Dự-định cho phép M. Pham-vân-Phân xuất-bản ở Hanoi một tờ báo hàng ngày bằng quốc-văn đặt tên là « Thời-tập » (Information).

— Dự-định cho phép M. Lê-Diệm được phép thêm một hạn ba tháng nữa về tờ tuần-báo « Dân-quê » được phép xuất-bản ở Hanoi từ ngày 6 December 1935.

— Dự-định cho phép cố Delaine được phép làm chủ-nhiệm tờ tuần-báo « Đường-nay ».

— Dự-định cho phép M. Hồ-Cát, thầu khoán ở Huế, xuất-bản ở kinh-dô Trung-kỳ một tờ tuần-báo quốc-văn tên là « Kinh-tần-văn ».

— Dự-định cho phép MM. Vũ-qui-Huân và Ng-đire-Minh xuất-bản ở Vinh một tờ tuần-báo vừa chữ Pháp vừa chữ nhỏ, vừa quốc-ngữ đặt tên là « Bông-drồng hoạt-động » (Activité Indochinoise).

— Dự-định cho phép xuất-bản ở Phnompenh một tờ tuần-báo chữ Cao-miên đặt tên là « Nagaravatta ».

— Dự-định cho phép M. Ng-khắc-Mẫn ở Hanoi được phép xuất-bản ở Hanoi một tờ tuần-báo quốc-văn tên là Anh-niên tuần-báo (revue de l'âge heureux).

— Dự-định cho phép M. Phạm-lê-Bồng chủ-nhiệm báo « La Patrie Annamite » được xuất-bản một tờ báo hàng ngày bằng quốc-văn đặt tên là « Nước-Nam ».

— Tờ trình báu đơn của M. Ng-tường-Tam chủ-nhiệm báo Ngay-Nay, xin phép xuất-bản một tờ tuần-báo ở Hanoi đặt tên là « Vui ».

— Tờ trình báu đơn của M. Pham-gia-Lâm xin phép xuất-bản ở Hanoi, một tờ tuần-báo đặt tên là Tân-văn báo.

— Tờ trình báu đơn của ông chủ-nhiệm báo « Alerta » ở Saigon xin phép xuất-bản ở Saigon một tờ tuần-báo hàng quốc-văn tên là Phụ-nữ Việt-Nam ».

— Tờ trình của quan Thống-dố Nam-kỳ báu đơn của M. Ng-vân-Tạo Hội-viên hành-phó xin phép xuất-bản một tờ báo hàng ngày bằng quốc-ngữ ở Saigon đặt tên là Truyền-Tin, (Information).

— Tờ trình báu đơn của M. Vũ-hữu-Tiền xin xuất-bản ở Saigon một tờ báo bán nguyệt-tap-chi đặt tên là « Báo-itis ».

— Tờ trình báu đơn của M. Nguyễn-Bá-Du xin xuất-bản một tờ tuần-báo hàng quốc-văn đặt tên là « Việt-nam xã-hội báo ».

— Tờ trình báu đơn của M. Dám-quang Thiên xin phép xuất-bản ở Hanoi một tờ báo hàng ngày bằng quốc-văn đặt tên là « Báo-Mới ».

— Tờ trình báu đơn của M. Vũ-ngoèo-Qúy xin phép xuất-bản ở Hanoi một tờ tuần-báo đặt tên là Bình-dân (Gazette-poliulaire).

Ngay Nay

TÒ BÁO CỦA CÁC GIA ĐÌNH, CỦA NHỮNG ĐAM MÊ, CỦA NHỮNG ĐAM MÊ TÌNH YÊU

MUA NĂM RẤT LỢI

MỘT NĂM 5.800 CHỈ MẶT CÓ 3.800 6 THÁNG DÀNG LỄ 2.800 CHỈ MẶT CÓ 2.000

Gửi tiền mua nam NGÀY NAY không bao giờ các bạn lo mất (bất cứ lý do gì). Ngân phiếu gửi về ông NGUYỄN - TƯƠNG - TAM, 80 Quan Thanh Hanoi

Imprimerie - Librairie

THUY-KY

Grand assortiment de caractères modernes

Chuyện Ta, chuyện Tàu

Hai bà đánh giặc giá 1 xu, là chuyện hai bà họ Trung đánh Tàu, Nguyễn-Tứ-Riản soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang lớn, vài ngày ra một cuốn.

Lịch sử Vợ Ba Đề-Thám mưu tri giỏi giang vô cùng, Thám nhỏ có người vợ này mà nổi tiếng « Kiệt hiệt ». Tron bộ dày 96 trang, giá 0p.10

24 người anh hùng cứu quốc dày 554 trang lớn, bìa đẹp, giá 1p.20

Tục 24 người anh hùng cứu quốc dày 160 trang lớn, giá 0p.40

Tiến Hán diễn nghĩa chuyên Bao-Công. Hạng-Vũ bay vô cùng, dày 656 trang lớn, bìa đẹp giá 1p.30

Bóng-Chu-liệt-quốc diễn nghĩa hay hơn Tam-quốc, dày 1160 trang, giá 1p.50

Mua buôn, mua lẻ, thơ, mandat để cho nhà xuất-bản ;
Nhà in Nhật-Nam

120 — Phố Hàng Gai — Hanoi

(Có gởi Contre remboursement cước phí khách hàng chịu)

100 PHẦN 100

Cách chữa lâu trong 24 giờ

Kinh niên trong 2, 3 tuần

Nhận chữa khoán từ 3p.00

Muốn ai cũng biết đến một thứ thuốc công hiệu nhất, khỏi rứt hàn, không lẫn với thứ thuốc khác có hại, làm cho bệnh nhân tiền mất tật mang — nên chúng tôi đã áp hành 30.000 quyển sách nói về cách chữa bệnh phong tinh và bệnh của phụ nữ. Phần đông bệnh nhân đã theo phương pháp đó, điều khỏi một cách chắc chắn, viết thư gửi về cảm ơn và khuyến khích, chúng tôi xin ghi lòng và lúc nào cũng phấn đấu nghiên cứu thêm (xin miễn viết thư riêng).

Bệnh Lâu đương thời kỳ phát : buốt, ra mồ hôi, nặng đến đâu chẳng nưa, chỉ một lọ thuốc số 58 giá 0p.50 là khỏi hẳn,

Noc chưa hết, nước lèu có vẩn (filameng), bình thoảng ra tì uốn nhói ngứa trong đường tiêu tiện, ăn của độc, hoặc làm việc nhọc, bệnh như lai phát — người thận kém lại đau lung, mồi xương nứa. Bệnh Giang-mai còn lại : giật thịt, thỉnh thoảng nổi châm đỏ như ruỗi đốt, dùng thuốc 63 — 1p.50 một hộp sẽ khỏi rứt noc.

Nhận chữa khoán từ 3p.00. Lần đầu, ai dùng thuốc, thân hành cũn nơi sẽ biểu một bản. Ở xa gửi về 0p.20 timbres cước phí, sẽ gửi thuốc đến tận nơi. Khắp các tỉnh đều có đại lý,

BINH-HU'NG 67 PHỐ CỦA NAM HANOI

DAILY Tiết-Ích Thái-bin, Phúc-hung-long Camphamine, Mai-linh Haiphong, Đàm-v-Đáp Ký-lura, Phù-lương Sonlavy.

Các lớp học
ở trường

THANG LONG

rất rộng rãi, mát mẻ. Nhà trường lại có đủ phòng thí nghiệm, và thư viện để học sinh dùng.

LẦN ĐẦU TRONG Y-HỌC

VIỆT-NAM QUYỀN

« NAM-NỮ BẢO-TOÀN »

má báo Khoa-Học đã tặng cho tác-giả của nó : «... ông y-học-sĩ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam thuốc Bắc, nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất-bản quyền sách có ích này... « Nam-Nữ-Bảo-Toàn » chuyên nói những bệnh của Nam-Nữ thanh-niên ta lại có cả bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một quyền sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ nên có để làm cầm nang...»

Báo Annam Nouveau : «... M. Lê-huy-Phách qui s'est spécialisé depuis nombre d'années dans les maladies vénériennes, vient de faire paraître un livre d'hygiène sexuelle : Nam-Nữ-Bảo-Toàn. Un préjugé fâcheux a toujours existé chez nous qui fait que les parents cherchent à tenir les enfants dans l'ignorance complète de cette question pourtant vitale, c'est bien le cas de le dire. À notre avis, on ne peut préserver les adolescents des maladies vénériennes que si l'on leur en démontre toutes les horreurs et les terribles consé-

quences. « C'est un grand plaisir que nous recommandons le nouveau livre de M. Lê-huy-Phách à la jeunesse » **Báo Trung-Bắc-Tân-Vân** : «... Cuốn Nam-Nữ-Bảo-Toàn này thuộc về y-học, ông Phách đã dày công nghiên-cứu, sưu-tầm mới biên thành sách... » « Bối với cuốn Nam-Nữ-Bảo-Toàn này tôi sở dĩ vui lòng cầm bút giới thiệu là vì thấy ông Lê-huy-Phách, lần đầu trong y-giới Việt-Nam đem thực học giúp ích cho đồng-bảo về những bệnh nguy-hiểm với các bài thuốc già-traditionnel... » Bản quán thấy quyền sách có giá-tri như thế, nên thương lượng cùng ông Phách, ông đã bằng lòng cho bản-quán làm *Tổng-phát-hành* quyền sách ấy. Sách « Nam-Nữ-Bảo-Toàn » đã được hầu hết các báo-chí ba kỳ ca-tụng và hoan-nghênh, vậy bản-quán cũng nói thêm rằng: trong nhà có một quyền « Nam-Nữ-Bảo-Toàn » cũng như có một thầy lang lão luyện chuyên lo tật bịnh cho gia đình mình.

Mua buôn hỏi tại :

NAM-KÝ THƯ-QUÁN

17, Francis Garnier, Hanoi

Có bán tại các nhà Đại-Lý Lê-Huy-Phách và các hàng sách lớn mọi no

Lệ chung về việc mua báo

(Lệ này đặt ra để tránh những sự phiền phức cho các bạn đọc và nhà báo đã xảy ra nhiều lần trong việc đòi và trả tiền).

Xin nhớ rằn, **bao giờ cũng vậy**, nhà báo nhận thư mua báo mà không có kèm ngân phiếu thì không gửi báo đi.

Ai sắp hết hạn, nhà báo sẽ có giấy báo trước hai lần, nếu đến hạn mà không có ngân phiếu gửi về thì sẽ coi như là không nhận mua thêm han.

N. N.

CHO TIỆN VIỆC TIẾP KHÁCH TỪ NAY

Phòng C. P. A.
COMPTOIR DE PUBLICITÉ ARTISTIQUE

Tất cả các bạn muốn đăng quảng-cáo, hãy giao-dịch mọi việc về quảng-cáo xin đến

Salon de coiffure TRAC

86 Hàng Gai Hanoi thương lượng với
M. NGUYỄN-TRỌNG-TRẠC directeur

C.P.A.

lúc nào cũng sẵn sàng tiếp các bạn ở đó.

Le Gérant Nguyễn-Tường-Tam

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN

« Lương-nghi bồ-thận » số 20 của Lê-huy-Phách bao-ché rất công phu. Có vị phải lâm phơi hàng tháng để lấy dương khí; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thô khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thận bộ được sinh khí, cố tinh, và đặc nhất là vị « hải cầu thận ».

THẬN HƯ

Đau lưng, mờ mắt, váng đầu, ủ tai, rung tóc, tóc vàng, thời thường mệt mỏi, tiêu tiện vàng, trong bất thường...

Di-tinh. — Khi tưởng đến dục vọng mà cường dương, không cứ lúc nào đều tiết ra một ít tinh-khi. Có người lúc nào quy-dầu cũng cốt, định.

Mộng-tinh. — Bởi thận bắt cổ mà khi nằm mơ ngủ thường như mình giao hợp với người đàn bà mà tình khi cũng xuất ra.

Hoạt-tinh. — Ngủ tạng đều yếu mà Thận tăng lại yếu hơn nhất, khi giao hợp tình khi ra mâu quái.

Lanh-tinh. — Tình khi lanh. Có bệnh này có khi mất hẳn dương sinh dục.

Nhiệt-tinh. — Rối tạng người đa nhiệt, nên tình khi cũng nhiệt...

Có các bệnh kè trên dùng « Lương Nghi Bồ Thận » số 20 của Lê-huy-Phách được sinh khí, cố tinh, chỉ 2, 3 hộp đã thấy hiệu nghiệm. Hằng nghìn người ưa nhờ thuốc này mà có con nối hậu! Giá 1\$00 một hộp.

TỰ LAI HUYẾT

Những người da xám, mắt xám, rết dầu, chóng mặt, đau mỏi thân thể, buồn bã chân tay, ăn không ngon, ngủ không yên... Nhất là các bà báu tình huyết hư, hoặc sinh non nhiều lần, tồn hại chân huyết và các cỏ tuy có hành kinh nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết tím nhạt.., đều vì chân huyết suy nhược mà lâm các bệnh như trên. Dùng « Tự Lai Huyết » số 68 là một thứ thuốc bồ huyết tốt nhất, chế luyện rất công phu, chọn toàn bằng

NAM NỮ THANH-NIÊN CĂN ĐỘC

I. HAI BỘ MÁY SINH DỤC. — Nổi rõ những bệnh thuốc về huyết của đàn bà và những bệnh thuốc về tình khi của đàn ông. Có chụp hình các bộ phận sinh dục.

II. PHONG TÌNH-CĂN BỆNH. — Giải thích rõ ràng những bệnh phong tình. Day cách điều trị và sao cho bệnh được khỏi tuyệt vời? Có chụp ảnh hình các vi-trùng bệnh phong-tình.

Hỏi xin tại nhà thuốc hoặc các đại lý. Über gởi 0\$05 tem.

LÊ-HUY-PHACH

Số nhà 149, Phố Hàng Bông — HANOI

ĐẠI LÝ CÁC NƠI. — Haiphong: Nam-Tân, 100 Bonnel, Thái-Binh: Minh-Duc, 97, Jules Piquet. Hải-Dương: Phú-Văn, 3, phố Kho-Bạc. Hongay: 5, Théâtres. Lạng-Sơn: Lý-xuân-Quỳ, 10 bis Rue du Sel. Nam-Định: Việt-Long, 28 Campeaux. Ninh-Bình: Ich-Tri, 41, Rue du Marché Vinh: Sinh-huy-duoc-diễn, 59 Phố Ga. Huế: Văn-Hoa, 29 Paul Bert. Tuy-Hòa: Nguyễn-xuân-Thiều. Qui-nhơn: Trần-văn-Thắng. Nha-Trang: Nguyễn-dinh-Tuyêa. Saigon: 109 Rue d'Espagne et 148 Albert Dakao et 15 Amiral Courbet. Thủ-Damot: Phúc-hưng-Thái. Cañho: Photo Hadong...

Imp. T. B. T. V. Hanoi

những vị thuốc bồ huyết, nên công hiệu rất nhanh, chỉ dùng 1, 2 hộp là huyết hư đã được huyết tốt. Giá 1\$00.

LÂU, GIANG MAI

Không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi

Thuốc chữa bệnh Lâu, Giang-mai của Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc-tài, uống vào khỏi ngay. Trăm nghìn người dùng, trăm nghìn người khỏi. Khắp Đông-Dương ai cũng công nhận rằng: Lâu, Giang-mai không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi.

Thuốc năm 1935 số 70 giá 0\$60. — Mỗi mắc, kinh niên, ra mồ, buốt tức... nhẹ hay nặng tới bậc nào, uống thuốc này khỏi ngay. Uống vào là khỏi, van người không sai một.

Giang-mai số 18 giá 1\$00. — Lô loet qui dầu, phát hạch, len soái, mọc mào gà, hoa khẽ, đau xương, giật thịt... nặng tới bậc nào cũng chỉ dùng hết 2 hộp « giang-mai » số 18 này là nhiều.

Tuyệt trùng Lâu, Giang-mai số 12 giá 0\$80. — Một thứ thuốc chế theo hóa-học có tính-cách đặc-biệt sát trùng, lọc máu. Lâu, Giang-mai chữa tuyệt vời: tiêu tiện khi vàng, khi đục, có cặn, có vẫn, nhói nhói ở trong ống tinh, trót qui dầu, khớp thận thè đau mỏi, tóc rụng, mờ mắt, ủ tai, giật thịt... uống « Tuyệt Trùng » số 12 này lão với « Bồ ngũ tang » số 22 (giá 1\$00) nhất định khỏi hẳn.

ĐÀN BÀ BỊ DI NỌC BỆNH PHONG-TÌNH

Đàn bà bị di noci bệnh Phong-tinh ra khi lúp, tiêu tiện trong, dục hối thường, có giây, có cặn... đau bụng nỗi hòn, huyết ra xám đen, có khói lẩn mẩn. Khắp thân thè thường đau mồi, buồn bã chân tay, rít dầu, chóng mệt, mờ mắt, ủ tai... Dùng « Đoan căn khí-hư ấm » số 37 (giá 1\$00) và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0\$50) khỏi hết các bệnh kè trên, lại diệtց sinh dục về sau. Có bệnh hối quá người đã dùng sẽ biết.

EM, MÀ ANH YÊU QUÍ



LẦN ĐẦU TRONG Y-HỌC VIỆT-NAM
« QUYỀN NAM-NỮ BẢO-TOÀN »

mà báo Khoa-Học đã tặng cho tác-giả của nó: «... ông y-học-1 Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam thuốc Bắc, nay ông lấy kinh nghiệm m xuất-bản quyền sách có ích này... « Nam-Nữ Bảo-Toàn » chuyên nói những bệnh của Nam-Nữ thanh-niên; lại có cả bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một quyền sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, ban trê nên có dễ làm cầm nang...»

Báo Annam Nouveau: «... M. Lê-huy-Phách qui s'est spécialisé depuis nombre d'années dans les maladies vénériennes, vient de faire paraître un livre d'hygiène sexuelle: Nam-Nữ Bảo-Toàn. Un préjugé fâcheux a toujours existé chez nous qui fait qu'les parents cherchent à tenir les enfants dans l'ignorance complète de cette question pourtant vitale c'est bien le cas de le dire.

A notre avis, on ne peut préserver les adolescents des maladies vénériennes que si l'on leur en démontre toutes les horreurs et les terribles conséquences. « C'est un grand plaisir que nous recommandons le nouveau livre de M. Lê-huy-Phách à la jeunesse » **Báo Trung-Bắc Tân-Vân:** «... Cuốn Nam-Nữ Bảo-Toàn này thực về y-học, ông Phách đã dày công nghiên-cứu, sửa-tambah mới biên thành sách...»

« Đối với cuốn Nam-Nữ Bảo-Toàn này tôi sở dĩ vui lòng cầm bút giới thiệu là vì thấy ông Lê-Huy-Phách, lần đầu trong y-giới Việt-Nam dem thực học giúp ích cho đồng-bào về những bệnh nguy-hiểm với các bài thuốc gia-truyền...» **Bản-quán** thấy quyền sách có giá-trị như thế, nên thường lường cung ông Phách, ông đã bằng lòng cho bản-quán làm *Tổng-phát-hành* quyền sách ấy.

Sách « Nam-Nữ Bảo-Toàn » đã được hầu hết các báo-chí bấy giờ ca-lung và hoan-nghênh, vậy bản-quán cũng nói thê n rằng: «... nhà có một quyền « Nam-Nữ Bảo-Toàn »

cũng như có một thầy lang lão-luyện chu-en lo tài bệnh cho gia-dinh mình.

« MUA BUÔN HỘI TẠI:
NAM-KÝ THƯ-QUÁN

17, Francis Garnier, Hanoi

Có bán tại các nhà đại lý Lê-Huy-Phách và các hàng sách lớn mọi nơi

NGÀY NAY

TÒA-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ:

80, Đường Quan-Thánh, 80 — HANOI

GIÁ SỐ: 874

GIÁ BÁO	MỘT NĂM	6 THÁNG
Đồng-Dương	3\$80	2\$00
Pháp và thuộc-dịa	4.20	2.50
Ngoại quốc	7.50	4.00
Các công sở	6.00	

MUA BÁO KÈ TỪ 1^{er} VÀ 15 VÀ PHẢI TRẢ TIỀN
TRƯỚC NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ ÔNG NGUYỄN-
TƯỜNG-TAM, 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH HANOI

LOẠI SÁCH GIÁ RẺ

GIÁ ĐỘC NHẤT 15 XU

SÁCH NẮNG MỚI

LIBRAIRIE
MAMO-THOA
1022 AVENUE MONTREAL CHINOIS
1919

1937

1
9
3
7

NHÀ XUẤT BẢN DÒI NAY

A) SÁCH KHỎE NHỎ:

DU'ONG IN:

TÔI TẮM của NHẬT LINH
TRÔNG MAI của KHÁI HƯNG

B) SÁCH LÀ MÃ: